

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI
ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LẦN THỨ NHẤT

TỪ NGÀY 19 ĐẾN 30-4-1977.



ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH LẦN THỨ NHỨT họp từ ngày 19 đến ngày 30-4-1977 đã thảo luận bản báo cáo « Tình hình và nhiệm vụ » của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố do đồng chí Bí thư Ban chấp hành trình bày.

Đại hội nhất trí nhận định rằng, dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Trung ương và Bộ chính trị, được sự chi viện của cả nước, hai năm qua, toàn thể Đảng bộ, nhân dân và quân đội ở thành phố ta phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, đoàn kết phấn đấu, nỗ lực vượt bực, liên tục tấn công, khắc phục nhiều khó khăn, thử thách, bước đầu thu được những thành tựu to lớn, toàn diện và rút ra được những kinh nghiệm thực tiễn quý báu, tạo cơ sở cho việc đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời gian tới.

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THÀNH PHỐ 2 NĂM QUA

1) Bước sang giai đoạn mới, giai đoạn cả nước độc lập, thống nhất, xây dựng chủ nghĩa xã hội, thành phố ta có những điều kiện rất thuận lợi và

khả năng to lớn, song cũng đứng trước nhiều khó khăn lớn do hậu quả của chiến tranh xâm lược và chủ nghĩa thực dân mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nền chuyên chính vô sản được thiết lập ngay sau ngày giải phóng, đã đưa công nhân, nông dân, nhân dân lao động thành phố từ vị trí làm thuê lên vị trí làm chủ tập thể. Trong khi thế chiến thắng oanh liệt của cả dân tộc, nhân dân thành phố ta vốn giàu lòng yêu nước, có truyền thống đấu tranh, hết sức phấn khởi, tự hào trước cuộc đổi đời của mình.

Chúng ta đã tiếp quản thành phố gần như nguyên vẹn với cơ sở vật chất kỹ thuật tương đối lớn, nhiều xí nghiệp sản xuất hiện đại, một vành đai nông nghiệp khoảng 100.000 héc-ta đất canh tác. Lực lượng lao động dồi dào : giai cấp công nhân có truyền thống cách mạng, thông minh, sáng tạo và thạo tay nghề ; khối nông dân lao động kiên cường, bất khuất, có kinh nghiệm chuyên canh và thâm canh ; đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật quan trọng sẵn sàng cống hiến sức mình cho Tổ quốc.

Tuy nhiên, vừa thoát ra từ một sao huyệt của chế độ thực dân mới và bộ máy chiến tranh xâm lược kiểu Mỹ, thành phố ta phải gánh chịu nhiều hậu quả rất trầm trọng trên các mặt chính trị, kinh tế, kỹ thuật, tư tưởng, văn hóa, xã hội... Bọn phản động ngoan cố chưa chịu ngừng hoạt động chống phá cách mạng. Hơn 400.000 nguy quân nguy quyền tan rã tại chỗ, giai cấp bóc lột đang còn nắm được nhiều tiền và hàng để hoạt động đầu cơ, lũng đoạn thị trường. Nền kinh tế thực dân mới phục vụ chiến tranh xâm lược, tuy bước đầu đã có sự phát

triển nhất định của chủ nghĩa tư bản, nhưng sản xuất nhỏ vẫn là phổ biến. Hàng hóa Mỹ và chủ nghĩa tư bản tràn ngập thị trường, tạo ra một vẻ bề ngoài phồn vinh giả tạo, nhưng thực chất là một nền kinh tế lệ thuộc rất nặng bên ngoài, què quặt, khủng hoảng trầm trọng. Những nọc độc của văn hóa nô dịch, các tệ nạn xã hội do chủ nghĩa thực dân mới gây ra cũng như ảnh hưởng của tư tưởng tư sản trong xã hội còn rất nặng. Trước bước ngoặt lịch sử, lực lượng cán bộ, đảng viên, chiến sĩ của ta còn thiếu kinh nghiệm.

Tình hình trên đây đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể phải đặt lên hàng đầu nhiệm vụ vừa cơ bản vừa cấp bách là kiên trì phát động và phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự giác của nhân dân thành phố, cả trong buổi đầu — khi mà cách mạng xã hội chủ nghĩa còn đứng trước nhiều khó khăn — và trong toàn bộ cuộc đấu tranh giai cấp rất *gay go, phức tạp* để giải quyết vấn đề « ai thắng ai » giữa con đường tư bản chủ nghĩa và con đường xã hội chủ nghĩa.

2) Hai năm qua, dựa vào sức mạnh của quần chúng, chính quyền cách mạng một mặt đã giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội ngày càng ổn định ; mặt khác, đã giải quyết kịp thời nhiều vấn đề cấp bách về kinh tế và đời sống.

a) Chính quyền cách mạng đã tập trung sức thanh toán nhanh, gọn tàn dư của địch, trấn áp bọn phản cách mạng một cách kiên quyết, kịp thời, đúng chính sách, tổ chức tốt việc học tập, cải tạo cho hầu hết binh lính, sĩ quan và cán bộ, nhân viên chế độ cũ. Chính sách khoan hồng đầy tính nhân

đạo của Đảng được sự đồng tình ủng hộ của đông đảo các tầng lớp nhân dân và có tác dụng củng cố, mở rộng mặt trận đoàn kết dân tộc.

b) Thông qua các cuộc vận động quần chúng xây dựng, củng cố chính quyền, chính quyền tự phê bình trước nhân dân, bầu cử Quốc hội thống nhất, nhân dân góp ý kiến với Đại hội Đảng lần thứ IV, và Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ nhất, các phong trào lao động sản xuất, làm thủy lợi, văn nghệ, xóa nạn mù chữ, vệ sinh..., chính quyền cách mạng đã tạo điều kiện cho nhân dân lao động bước đầu thực hiện trực tiếp quyền làm chủ tập thể của mình trong nhiều lĩnh vực đời sống xã hội. Cuộc bầu cử Quốc hội của cả nước được tuyệt đại đa số nhân dân thành phố nhiệt liệt hưởng ứng với trên 97% cử tri đi bầu là một sinh hoạt chính trị sâu rộng chưa từng có của thành phố. Nó khẳng định ý chí thống nhất đất nước và đi lên chủ nghĩa xã hội của nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Từng lớp tư sản mại bản và những hình thức bóc lột phong kiến đã bị xóa bỏ.

c) Chính quyền cách mạng chống được nạn đói đã có từ trước ngày giải phóng, khôi phục và phát triển sản xuất, giải quyết một phần quan trọng nạn thất nghiệp do chế độ cũ để lại, tổ chức mạng lưới phân phối lương thực và một số hàng hóa thiết yếu khác cho nhân dân, cải tạo và phát triển văn hóa, ổn định dần đời sống nhân dân.

Giai cấp công nhân, nông dân ngoại thành, thanh niên, trí thức, cán bộ khoa học kỹ thuật và các tầng lớp nhân dân khác đã phát huy tinh thần tự

lực tự cường, lao động dũng cảm và sáng tạo, ra sức khắc phục khó khăn về nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phụ tùng thay thế, phân bón, đã bảo đảm điện nước và những nhu cầu sinh hoạt bình thường của thành phố, sau giải phóng. Đến nay, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp về cơ bản được phục hồi, một số ngành nghề công nghiệp có phát triển; nông nghiệp ở ngoại thành được đẩy mạnh, cả diện tích canh tác và sản lượng đều tăng hơn trước ngày giải phóng, phong trào toàn dân làm thủy lợi được đẩy mạnh, đào đắp hàng triệu mét khối đất.

Thành phố chúng ta cũng đã bước đầu phân bố lại lực lượng lao động, bố trí lại dân cư, tổ chức cho 700.000 ngàn đồng bào về quê cũ, ra ngoại thành hoặc đi xây dựng vùng kinh tế mới ở các tỉnh miền Đông Nam Bộ, giải quyết một mức quan trọng nạn thất nghiệp, một phần tệ nạn xã hội. Đồng đảo nhân dân hiểu được chủ trương hồi hương lập nghiệp, cho nên nhiều người đã kiên quyết vượt qua khó khăn, tích cực lao động sản xuất, xây dựng quê hương mới. Tuy nhiên, trong công tác vận động, nhiều nơi cán bộ có khuyết điểm mệnh lệnh, chưa thông cảm hết những khó khăn của đồng bào, chưa tập trung sức giải quyết cụ thể những vấn đề mấu chốt như phương hướng sản xuất của từng vùng kinh tế mới, biện pháp ổn định bước đầu đời sống nhân dân.

Trong khâu lưu thông phân phối, chúng ta đã bước đầu xây dựng được một số cơ sở thương nghiệp quốc doanh, nắm bán buôn; dựa vào nhân dân và đoàn thể quần chúng, xây dựng mạng

lưới bán lẻ, với nhiều hình thức tổ chức thích hợp ; đồng thời quản lý thị trường, đấu tranh chống gian thương đầu cơ tích trữ, bước đầu cải tạo một số ngành thiết yếu đối với đời sống nhân dân ; góp phần giảm bớt khó khăn trong đời sống nhân dân lao động, cán bộ, công nhân viên, chiến sĩ, ổn định mức cung cấp lương thực, xăng dầu và một số thực phẩm, nhu yếu phẩm.

Nền văn hóa mới mang nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc đang từng bước thâm nhập vào quần chúng và trở thành một yêu cầu của đời sống nhân dân ; văn hóa thực dân mới nô dịch, đồi trụy, lai căng bước đầu bị đẩy lùi. Phong trào xóa nạn mù chữ và phổ cập văn hóa phát triển rộng rãi ở nhiều quận, huyện ; đồng đảo con em nhân dân lao động được cấp sách đến trường. Công tác giáo dục và bồi dưỡng giáo viên cũ về chính trị và nghiệp vụ đạt kết quả bước đầu. Mạng lưới y tế đang phát triển ở cơ sở, phong trào vệ sinh phòng bệnh đã hạn chế một phần các bệnh dịch. Một số nhà trẻ, lớp mẫu giáo, câu lạc bộ, công viên, công trình văn hóa... được xây dựng. Nhân dân đã thực sự tham gia ngày càng đông đảo phong trào sáng tác và biểu diễn văn nghệ ở nhiều cơ sở.

d) Nhận thức tư tưởng của công nhân, lao động, nông dân, thanh thiếu niên, một bộ phận trí thức có những chuyển biến tích cực khá sâu sắc : khẳng định sự cần thiết phải thống nhất đất nước và tiến lên chủ nghĩa xã hội ; lao động là quyền lợi và nghĩa vụ ; bước đầu có ý thức về quyền làm chủ tập thể và đã thực sự làm chủ trên một số

mặt. Khi được giải thích kỹ, đông đảo nhân dân lao động đều đã nhiệt liệt hưởng ứng và chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Mặc dù còn nhiều khó khăn trong đời sống và không bằng lòng về một số cán bộ, đảng viên, chiến sĩ làm sai, nhưng đại đa số nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào chế độ mới. Đó là nguồn động lực đã liên tiếp đẩy lên nhiều phong trào hành động cách mạng sôi nổi của hàng triệu quần chúng, trung tâm là phong trào lao động sản xuất, với hàng vạn lao động tiên tiến, cháu ngoan Bác Hồ, những điển hình sinh động và phong phú về con người mới.

e) Những biến đổi sâu sắc, nhiều mặt của thành phố trong hai năm qua bắt nguồn từ sự lãnh đạo đúng đắn của Trung ương Đảng và Bộ Chính trị, và là kết quả của sự chi viện của các ngành Trung ương, của cả nước.

Nhưng người trực tiếp tạo nên các biến đổi đó là nhân dân lao động thành phố, và hàng triệu quần chúng vừa thoát khỏi cảnh áp bức, bóc lột và bước đầu thấy được vai trò làm chủ của mình trong chế độ mới, được sự dìu dắt của một Đảng bộ thấm nhuần tinh thần cách mạng tiến công, đoàn kết nhất trí, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nắm vững tình hình và nhạy bén, sáng tạo trong việc vận dụng và tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

3) Tuy nhiên, trên bước đường đi lên, thành phố chúng ta đang đứng trước nhiều trở ngại lớn cần phải tập trung sức giải quyết.

a) Về mặt khách quan

Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, cơ cấu kinh tế què quặt, lệ thuộc và tính tự phát, tản mạn của nền sản xuất nhỏ đang là những trở ngại lớn cho việc khôi phục và phát triển sản xuất, ổn định trật tự trị an và đời sống nhân dân, giải quyết các tệ nạn xã hội, cho việc tổ chức lại sản xuất theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, cho sự thống nhất về cơ cấu kinh tế giữa hai miền. Mặt khác, một phần rất lớn lực lượng lao động xã hội chưa được sử dụng và hàng năm lại có thêm khoảng 100.000 thanh niên đến tuổi lao động cần có việc làm.

— Những hậu quả của chiến tranh xâm lược và chủ nghĩa thực dân mới còn rất lớn trên các mặt kinh tế, đời sống, xã hội, văn hóa, tư tưởng.

— An ninh chính trị và xã hội còn phải tiếp tục giải quyết trong nhiều năm, trên cơ sở khôi phục và phát triển sản xuất, ổn định đời sống và thanh toán các tệ nạn xã hội. Giai cấp tư sản và các thế lực phản động vẫn chưa từ bỏ âm mưu phá hoại và ngăn cản bước đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta.

b) Về mặt chủ quan.

Vì thiếu học tập, nghiên cứu sâu về các vấn đề cơ bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa và các nghị quyết lớn của Đảng nên trong một bộ phận cán bộ, đảng viên còn mơ hồ về cuộc đấu tranh giai cấp để giải quyết vấn đề « ai thắng ai » trong giai đoạn mới. Khi có nghị quyết lần thứ 24 của Trung ương, đã có những biểu hiện nhận thức

sai lệch về chính sách 5 thành phần kinh tế, và sau đó có lúc do dự trong cuộc đấu tranh xóa bỏ tư sản mại bản, xóa bỏ bóc lột phong kiến, và chậm tiến hành đấu tranh cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, nhất là tư sản thương nghiệp.

Đối với giai cấp tư sản, đánh giá không hết phần ứng giai cấp, các thủ đoạn xấu xa và những mặt tiêu cực của bọn ngoan cố, chậm tiến hành kiểm kê, kiểm soát sản xuất và phân phối; một số kiểm soát viên Nhà nước hoặc Ban điều hành ở một số xí nghiệp tư nhân bị tư sản lợi dụng.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên về cơ bản là tốt, được rèn luyện, thử thách trước đây, nay vẫn tích cực, tận tụy; số cán bộ chỉ viện cố gắng, tích cực, phần lớn mau thích nghi với môi trường mới, do đó đã đóng góp lớn trên nhiều mặt. Nhưng một số giảm sút ý chí chiến đấu, tự tư tự lợi, thu vén cá nhân. Nghiêm trọng nhất là một số cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, hách dịch, cửa quyền, thậm chí xâm phạm tính mạng và tài sản nhân dân.

— Cơ cấu tổ chức trong tình hình mới có được tăng cường và củng cố một bước, nhưng rõ ràng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Tổ chức, tác phong, lề lối làm việc còn mang nặng tính chất phân tán, quan liêu, hình thức, thủ tục giấy tờ phiền phức, xa quần chúng.

Khâu yếu nhất là tổ chức thực hiện, nhất là tổ chức quản lý kinh tế, thiếu tập trung thống nhất và nhạy bén, kém hiệu lực, chậm chạp, trì kéo nhau, do đó không phát huy được khả năng và tiềm lực hiện có, gây lãng phí nhiều về thời gian, công sức, vật tư, giải quyết chậm những vấn đề

chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp, thiếu chế độ chính sách cụ thể, thiếu tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, chủ yếu là do nặng tư tưởng cục bộ, bản vị, cửa quyền, kèm chế nhau.

— Tổ chức cơ sở tuy có được chú ý củng cố, nhưng còn là khâu yếu, nhất là trình độ năng lực của cán bộ còn non kém, chưa nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đảng viên chưa gắn chặt với quần chúng, có nơi chưa đoàn kết chặt chẽ, nhiều chi bộ chưa thực hiện được vai trò lãnh đạo toàn diện.

— Đội ngũ cán bộ thành phố khá lớn, gồm nhiều loại, nhưng chưa được sử dụng, phát huy đúng mức. Công tác bồi dưỡng và đào tạo cán bộ tuy có cố gắng nhưng chưa đáp ứng kịp yêu cầu.

4) Với các thành quả đạt được trong 2 năm qua, chúng ta đã hoàn thành giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân : đã đập tan bộ máy nguy quân, nguy quyền, giáo dục cải tạo họ, truy quét tàn dư, xóa bỏ tầng lớp tư sản mại bản và tàn dư địa chủ phong kiến, khôi phục và phát triển kinh tế, ổn định một bước đời sống nhân dân..., tạo điều kiện chuyển mạnh sang thời kỳ cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thành phố đang trên xu thế đi lên với nhiều khả năng và triển vọng mới. Cuộc đấu tranh của chúng ta nhất định sẽ thắng lợi về vang, nhưng đây là cuộc đấu tranh giai cấp rất gay go, phức tạp và quyết liệt nhằm khắc phục những tồn tại rất to lớn mà chúng ta mới khắc phục được một bước.

Điều có ý nghĩa quyết định để hoàn thành nhiệm vụ là Đảng phải quán triệt Nghị quyết Đại hội toàn

quốc lần thứ IV của Đảng, đi sâu vào thực tiễn, cụ thể hóa cho được đường lối, chính sách của Trung ương, thực hiện đầy đủ và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, thu hút mọi sức người, sức của, tập trung sự chỉ đạo và việc giải quyết dứt điểm những khâu then chốt, bằng quyết tâm mới, năng lực mới, với kiến thức cần thiết, phương pháp công tác đúng đắn trên mọi lĩnh vực và tinh thần cách mạng tiến công của đông đảo cán bộ, đảng viên.



PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU CHUNG ĐẾN NĂM 1980 VÀ NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU TRONG HAI NĂM 1977—1978

A — VỊ TRÍ, KHẢ NĂNG, ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh là một trong hai thành phố lớn nhất của cả nước, trước mắt và tương lai vẫn là *một trung tâm công nghiệp, một trung tâm văn hóa, một trung tâm giao dịch quốc tế của cả nước*. Đến hết kế hoạch 5 năm 1976 — 1980, thành phố phải hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với tư bản tư doanh, đối với nông nghiệp, tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp nhỏ, xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, tạo sự đồng nhất về quan hệ sản xuất và thống nhất về cơ cấu kinh tế với cả nước, kết hợp phân bố lại lực lượng lao động, bố trí lại dân cư, tổ chức lại nền sản xuất, tích cực thực hiện đầu tư chiều sâu và chuẩn bị mọi điều kiện để cùng cả nước bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách mạnh mẽ.

B — PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU CHUNG TỪ NAY ĐẾN HẾT NĂM 1980.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, xuất phát từ sự phân tích tình hình đánh giá khả năng, triển vọng, vị trí của thành phố, Đại hội nhất trí xác định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu chung của thành phố đến năm 1980 như sau :

Trên cơ sở nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng : cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, tập trung cao độ mọi lực lượng để hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công, thương nghiệp và nông nghiệp ; tổ chức lại sản xuất và phân phối theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa ; tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ; xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, từng bước xây dựng một thành phố công nghiệp có cơ cấu kinh tế công - nông nghiệp ; thực hiện phân bố lại lực lượng lao động, bố trí lại dân cư một cách hợp lý ; ra sức khôi phục và phát triển sản xuất, thanh toán nạn thất nghiệp ; ổn định và từng bước cải thiện đời sống của nhân dân ; phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa, xã hội, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, quét sạch về cơ bản di hại của nền văn hóa cũ, thanh toán về cơ bản tệ nạn xã hội ; xóa bỏ

chế độ người bóc lột người, từng bước xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu ; không ngừng đề cao cảnh giác cách mạng, thường xuyên củng cố quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội : chuẩn bị mọi điều kiện để cùng cả nước bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội mạnh mẽ, toàn diện.

Thực hiện phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu chung nêu trên, chúng ta nhằm giải quyết hai nhiệm vụ chủ yếu sau đây :

1.— Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa, ra sức xây dựng chế độ mới nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa.

Phải tập trung cao độ mọi lực lượng để hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh và nông nghiệp, gắn chặt với việc phân bổ lại lực lượng sản xuất, bố trí lại dân cư một cách hợp lý. Trên cơ sở bố trí chiến lược đó, tiến hành sắp xếp, tổ chức lại các ngành sản xuất, tổ chức lại lưu thông phân phối theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Phát triển mạnh mẽ lực lượng kinh tế quốc doanh, công tư hợp doanh và hợp tác xã, làm cho kinh tế xã hội chủ nghĩa chiếm ưu thế tuyệt đối trong các ngành sản xuất và lưu thông phân phối. Ra sức xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế công nông nghiệp của thành phố theo yêu cầu phân công và quy hoạch của cả nước. Trên cơ sở mở mang sản xuất và thanh toán dần nạn thất nghiệp, bảo đảm đủ việc làm cho mọi người có sức lao động, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân.

Cùng với việc cải tạo và xây dựng cơ sở kinh tế của xã hội, cần xây dựng nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa, làm cho tư tưởng và văn hóa xã hội chủ nghĩa thâm nhập ngày càng sâu trong đời sống văn hóa và tinh thần của nhân dân lao động, đấu tranh không khoan nhượng chống tư tưởng tư sản, tàn dư tư tưởng phong kiến, phê phán tư tưởng tiểu tư sản quét sạch ảnh hưởng của văn hóa thực dân, những nọc độc trong đời sống văn hóa của xã hội ta.

2.— Sẵn sàng đập tan bọn phản động ngóc đầu dậy và sự phản kháng của giai cấp bóc lột, ngăn chặn, loại trừ những hành động phá hoại đời sống cộng đồng, bảo vệ tốt thành quả cách mạng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội.

Chế độ cũ đã bị xóa bỏ nhưng về mặt giai cấp, giai cấp tư sản chưa bị xóa bỏ tận gốc. Cùng với các thế lực phản động, trong một thời gian dài, chúng vẫn còn âm mưu phá hoại sự nghiệp của chúng ta. Mặt khác, chiến tranh xâm lược và chế độ thực dân mới của Mỹ đã tạo ra một lớp người chuyên sống bám, sống không cần biết ngày mai, rất dễ dàng gây tội ác, làm cho tình hình trật tự xã hội khó ổn định.

Do đó vấn đề thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng, đề hạp sự phản kháng giai cấp, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và hành động phản cách mạng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội đang còn là nhiệm vụ nặng nề lâu dài của Đảng bộ thành phố ta.



C— NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU CỤ THỂ HAI NĂM 1977 — 1978

Từ phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu chung nêu trên, nhiệm vụ và mục tiêu cụ thể của thành phố 2 năm 1977 — 1978 được xác định như sau :

I— Tập trung lực lượng tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa nhằm tạo điều kiện và mở đường cho sản xuất theo hướng đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân. Cải tạo phải bảo đảm sản xuất phát triển không ngừng, và cải thiện đời sống nhân dân, phải gắn liền với xây dựng, mà xây dựng là chủ yếu, gắn liền với tổ chức lại sản xuất, phân bố lại lực lượng lao động nhằm tăng cường mạnh mẽ các thành phần kinh tế quốc doanh, công tư hợp doanh, hợp tác xã, tạo điều kiện cho kinh tế quốc doanh thực sự đóng vai trò chủ đạo, hướng dẫn với các thành phần kinh tế khác.

Trong 2 năm 1977 — 1978, phải tập trung mọi nỗ lực phấn đấu, hoàn thành việc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, trước hết là xóa bỏ thương nghiệp tư bản chủ nghĩa. Đến cuối năm 1978, thương nghiệp xã hội chủ nghĩa phải nắm trọn bán buôn và phần lớn bán lẻ trên những ngành hàng thiết yếu, có khả năng chi phối, điều khiển được giá cả thị trường. Chuyển tư sản thương nghiệp và một bộ phận tiểu thương sang sản xuất.

Cùng với quá trình cải tạo công thương nghiệp, cần tiến hành không chậm trễ việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành kinh tế khác, đặc biệt chú ý một số ngành thiết yếu có quan hệ đến

sản xuất và đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân. Vận động và tổ chức phần lớn những người lao động trong các ngành tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp đi vào con đường làm ăn tập thể theo các hình thức thích hợp. Trong nông nghiệp phải tiến hành tốt cuộc vận động nông dân cá thể đi vào con đường làm ăn tập thể bằng các hình thức tổ đoàn kết sản xuất, tập đoàn sản xuất và tiến hành thí điểm tổ chức hợp tác xã nông nghiệp, chuẩn bị đến năm 1979 hoàn thành về cơ bản hợp tác hóa nông nghiệp.

2. - Phân bố lực lượng lao động hợp lý giữa công nghiệp và nông nghiệp, bố trí dân cư hợp lý giữa các vùng, vận động và tổ chức nhân dân hồi hương và đi xây dựng vùng kinh tế mới.

Nhằm thực hiện phân bố lại lực lượng lao động bố trí lại dân cư một cách hợp lý, tạo điều kiện cho mọi người có sức lao động đều có công ăn việc làm, đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống, góp phần tham gia xây dựng thành phố, xây dựng đất nước, trong hơn 2 năm (1977 — 1978 và một phần năm 1979), phấn đấu vận động khoảng 70 vạn người hồi hương đi xây dựng kinh tế mới và chuyển ra các huyện ngoại thành để bảo đảm dân số của thành phố còn khoảng 2,5 triệu người, trong đó bố trí nội thành 1,6 triệu, ngoại thành 90 vạn người.

Ngoài ra, trong 2 năm, các công trình kinh tế của Trung ương và địa phương có thể thu hút khoảng 20 vạn lao động.

Như vậy, đến năm 1978, chúng ta có thể giải

quyết về cơ bản nạn thất nghiệp và các tệ nạn xã hội của thành phố.

3— Phải ra sức khôi phục và phát triển sản xuất, ổn định và cải thiện một bước đời sống nhân dân.

Trước hết phải tận dụng mọi khả năng về trang bị kỹ thuật hiện có, phát huy thế mạnh về công nghiệp, nhất là công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp để sản xuất nhiều hàng tiêu dùng và tư liệu sản xuất phục vụ nông nghiệp, các nhu cầu khác và xuất khẩu.

Phần đầu năm 1977 đạt giá trị sản lượng công nghiệp địa phương 600 triệu đồng, năm 1978 tăng 15% so với năm 1977.

Vành đai nông nghiệp cần đảm bảo cung cấp một phần quan trọng nhu cầu thực phẩm cho thành phố và dành một phần cho xuất khẩu, đồng thời đáp ứng nhu cầu về lương thực cho nông dân ngoại thành và cho chăn nuôi. Trên cơ sở thâm canh, tăng vụ, khai hoang, phục hóa, mở rộng diện tích, đến năm 1978 cố gắng đạt tổng sản lượng 275,000 tấn lương thực. Ra sức tăng cường cơ sở vật chất—kỹ thuật cho nông nghiệp. Chú trọng xây dựng một số ngành công nghiệp cần thiết ở ngoại thành, từng bước hình thành cơ cấu huyện nông—công nghiệp. Công nghiệp phải hoàn thành việc tranh bị một cơ sở cơ khí huyện, các điểm cơ khí nhỏ ở các xã ngoại thành và xây dựng các cơ sở chế biến cần thiết theo yêu cầu của nông nghiệp.

Đồng thời với việc đẩy mạnh phát triển công nghiệp, nhất là công nghiệp nhẹ và nông nghiệp ở ngoại thành, phải coi trọng việc phát triển một

sở cơ sở công nghiệp nặng cần thiết, hình thành một cơ cấu công nghiệp thành phố hợp lý, trong cơ cấu công nghiệp chung của cả nước.

Đẩy mạnh công tác khoa học và kỹ thuật nhằm phục vụ sản xuất công nghiệp, nông nghiệp ; coi trọng việc điều tra cơ bản, phổ biến khoa học kỹ thuật cho nhân dân, thống nhất quản lý và chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, phát huy hết khả năng của các lực lượng khoa học kỹ thuật tại thành phố, chú ý đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật mới.

Trên cơ sở khôi phục và phát triển sản xuất, cải tiến lưu thông phân phối, phấn đấu bảo đảm các nhu cầu cơ bản của nhân dân về : ăn, mặc, ở, đi lại, học tập, sức khỏe. Cố gắng ổn định và cải thiện một bước đời sống nhân dân.

4— Đẩy mạnh cách mạng tư tưởng và văn hóa.

« Nhiệm vụ trung tâm của cách mạng tư tưởng và văn hóa là xây dựng nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa ; tuyên truyền, giáo dục sâu rộng chủ nghĩa Mác — Lê-nin và đường lối chính sách của Đảng ; đấu tranh chống tư tưởng và văn hóa phản động, lạc hậu của các giai cấp bóc lột ».

Cần phổ biến sâu rộng Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IV và nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ nhất ; giáo dục sâu và có hệ thống tư tưởng xã hội chủ nghĩa, tư tưởng làm chủ tập thể, quan điểm lao động, phân biệt ranh giới giữa lao động và bóc lột, lao động và sống bám, tập thể và cá thể, nâng cao tinh thần tự lực tự cường, ý thức cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng

sếp sống mới, gia đình văn hóa mới, chống tư tưởng tư sản và tàn dư phong kiến, phê phán tư tưởng tiểu tư sản, quét sạch ảnh hưởng của tư tưởng và văn hóa thực dân mới.

Hoàn thành việc cải tạo nhà trường cũ, tích cực thực hiện cải cách giáo dục, xóa xong nạn mù chữ, phát triển bổ túc văn hóa, mẫu giáo.

Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng, xây dựng các công trình văn hóa và công trình phục vụ công cộng, phát triển văn học nghệ thuật, nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thanh, truyền hình, báo chí, xuất bản.

Đẩy mạnh phong trào vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh công cộng, công tác bảo vệ bà mẹ và trẻ em, sinh đẻ có kế hoạch, mở rộng mạng lưới y tế của phường xã, chú ý các khu lao động, nông thôn ngoại thành và vùng kinh tế mới. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao.

Tăng cường công tác thương binh xã hội, tạo điều kiện cho thương binh tham gia sản xuất, thực hiện đầy đủ các chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, cán bộ hưu trí.

Thanh toán về cơ bản các tệ nạn xã hội và phần lớn các bệnh xã hội nguy hiểm.

5.— Ra sức tăng cường và kiện toàn chính quyền nhân dân; đẩy mạnh công tác vận động quần chúng; bảo đảm thực hiện và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động trong mọi ngành hoạt động.

Đề thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, cần tăng cường và kiện toàn chính

quyền nhân dân các cấp, nhất là cấp quận, huyện và cơ sở (phường, xã) ngày càng trong sạch, vững mạnh, không ngừng phát huy hiệu lực của chính quyền nhân dân, quản lý mọi mặt đời sống xã hội, nhất là tổ chức và quản lý kinh tế, văn hóa.

Cải tiến và tăng cường công tác quản lý kinh tế, lấy kế hoạch hóa làm chính. Tiến hành sớm phân công, phân cấp giữa thành và các quận nội. Thực hiện nhanh chóng rộng rãi chế độ hạch toán kinh tế trong tất cả các cơ sở sản xuất, xây dựng, giao thông vận tải, thương nghiệp... của Nhà nước. Tăng cường cán bộ cho các ngành kinh tế. Ngoài ra, đề nghị Trung ương sớm cho phân công, phân cấp giữa các ngành Trung ương và thành phố.

Củng cố và tăng cường lực lượng quân sự, công an, các cơ quan kiểm sát, tòa án, thanh tra, pháp chế ngày càng vững mạnh; củng cố quốc phòng toàn dân, bảo đảm trật tự trị an, kiên quyết đập tan mọi âm mưu hoạt động của bọn gián điệp và các thế lực phản động, ra sức ngăn chặn các tội phạm khác, làm cho tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội được ổn định vững chắc hơn.

Cùng với việc thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động chủ yếu bằng Nhà nước, phải thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động bằng các đoàn thể quần chúng.

- 6.— Phải củng cố, xây dựng Đảng thật vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, gấp rút nâng cao năng lực lãnh đạo và năng lực tổ chức thực hiện của Đảng bộ lên kịp yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.

Phương hướng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng là giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa, giữ vững và phát huy hơn nữa nhiệt tình cách mạng, tinh thần cách mạng tiến công, tự lực, tự cường, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, nâng cao tinh giai cấp công nhân, sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, kết hợp tinh cách mạng và tinh khoa học trong việc vận dụng và tổ chức thực hiện đường lối chủ trương của Đảng. Kiên quyết khắc phục tư tưởng tiểu tư sản, chống mọi ảnh hưởng của tư tưởng tư sản và những tàn dư tư tưởng phong kiến, chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị, tâng mạn, chủ quan, bảo thủ, tự tư tự lợi, quan liêu hách dịch, của quyền, xa rời quần chúng, thoái hóa về phẩm chất, đạo đức. Giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết của Đảng bộ, quan hệ mật thiết gắn bó giữa Đảng và quần chúng.

Đặc biệt quan tâm củng cố và tăng cường Đảng bộ và các tổ chức ở cơ sở, nhất là ở phường, xã đủ mạnh để bảo đảm lãnh đạo quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà Nước. Quan tâm chăm sóc đời sống của cán bộ cơ sở, nghiên cứu đề xuất với trên bổ sung chính sách sát hợp với tình hình hiện nay cho cán bộ cơ sở, nhất là phường, xã nhằm tạo điều kiện cho các đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Củng cố Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để làm tròn nhiệm vụ cánh tay đắc lực và lực lượng hậu bị của Đảng trong giai đoạn mới.

Cần có quy hoạch và kế hoạch đào tạo hàng loạt cán bộ các loại bằng nhiều hình thức khác nhau, đào tạo chính quy và tại chức, dài hạn và ngắn hạn, đặc biệt coi trọng phương pháp bồi dưỡng đào tạo cán bộ tại chỗ, vừa học vừa làm, nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Đoàn kết và phát huy tốt các loại cán bộ. Bố trí lại một số cán bộ cho phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.

Phải cách mạng trong lề lối làm việc, giảm bớt hội nghị, giấy tờ, tăng cường chỉ đạo tác chiến, từ những đồng chí chủ chốt trong cấp ủy và các ngành thành, quận, huyện, đều phải bám sát xuống cơ sở phường, xã, xí nghiệp, kịp thời giúp cơ sở giải quyết công việc tại chỗ, sâu sát quần chúng.

Các nhiệm vụ và mục tiêu trên đây có mối quan hệ hữu cơ với nhau, không thể tách rời nhau. Tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, phân bố lại lực lượng lao động, bố trí lại dân cư hợp lý, kết hợp khắc phục các hậu quả của chiến tranh và tệ nạn xã hội là nhằm tạo điều kiện để tổ chức lại sản xuất, lưu thông phân phối, xây dựng cơ cấu công — nông nghiệp theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, mở đường cho sản xuất phát triển, trên cơ sở đó ổn định vững chắc đời sống nhân dân, an ninh chính trị và trật tự xã hội.

Ngược lại, thực hiện tốt các nhiệm vụ khôi phục và phát triển sản xuất, đẩy mạnh hoạt động của các ngành kinh tế khác, ổn định đời sống nhân dân, có tác dụng củng cố và phát huy thắng lợi của việc thực hiện các nhiệm vụ trên. Công tác tư tưởng

và văn hóa giữ vai trò rất quan trọng, vì « muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết phải có những con người xã hội chủ nghĩa ». Công tác xây dựng và củng cố chánh quyền nhân dân, đoàn thể quần chúng, xây dựng và củng cố Đảng, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động là những điều kiện quyết định trước tiên nhằm tạo ra một phong trào cách mạng của quần chúng thật mạnh mẽ, sâu rộng, liên tục, từng bước đưa lên thành cao trào bảo đảm thực hiện thắng lợi cải tạo chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy, phải phát huy cho kỳ được quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động trên các lĩnh vực, khắc phục tệ quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, cửa quyền, vi phạm quyền làm chủ tập thể của nhân dân ; cán bộ, đảng viên phải nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong các phong trào hành động cách mạng của quần chúng.

PHẦN THỨ BA
**NHỮNG CÔNG TÁC CHÍNH
VÀ BIỆN PHÁP LỚN**

1

**CẢI TẠO QUAN HỆ SẢN XUẤT CŨ, XÂY
DỰNG QUAN HỆ SẢN XUẤT MỚI XÃ
HỘI CHỦ NGHĨA KHÔI PHỤC VÀ PHÁT
TRIỂN KINH TẾ, ỔN ĐỊNH VÀ TỪNG
BƯỚC CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN
LAO ĐỘNG**

PHƯƠNG hướng cải tạo và xây dựng kinh tế ở
thành phố từ đây đến năm 1980 là :

*Kết hợp chặt chẽ việc khôi phục và phát triển sản
xuất với việc cải tạo các thành phần kinh tế phi xã
hội chủ nghĩa. Ra sức phát huy năng lực sản xuất
hiện có của các ngành công nghiệp, tiểu công nghiệp
và thủ công nghiệp ; đồng thời đẩy mạnh phát triển
nông nghiệp gồm cả chăn nuôi, nghề cá ; tăng cường
lực lượng thương nghiệp quốc doanh và thương
nghiệp hợp tác xã ; cải tiến công tác quản lý kinh
tế, nhằm tổ chức lại sản xuất theo hướng sản xuất
lớn xã hội chủ nghĩa ; giải quyết căn bản nạn thất
nghiệp, tạo đủ công ăn việc làm cho nhân dân lao
động, tăng năng suất lao động, tăng tích lũy cho*

Nhà nước, ổn định và bước đầu cải thiện đời sống nhân dân.

Cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa gắn rất chặt với khôi phục và phát triển kinh tế. Đây là công tác có tầm quan trọng hàng đầu trong toàn bộ công tác của Đảng bộ và nhân dân thành phố.

Chúng ta phải hoàn thành công tác cải tạo trước năm kết thúc kế hoạch 5 năm (1976 — 1980) để có quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đồng nhất và cơ cấu kinh tế thống nhất, cùng cả nước tiến nhanh và tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

A— CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ TIÊU THỦ CÔNG NGHIỆP.

— Cải tạo và xây dựng công nghiệp sẽ được thực hiện dưới hai hình thức quốc doanh và công tư hợp doanh, kết hợp chặt giữa cải tạo và tổ chức lại sản xuất, hình thành các ngành chuyên môn hóa, tăng cường hiệp tác hóa sản xuất, tăng sản lượng, mở rộng mặt hàng, nhằm chủ yếu vào các ngành nghề có truyền thống và điều kiện thuận lợi như : cơ khí (nhất là cơ khí phục vụ nông nghiệp, cơ khí chế tạo, sửa chữa máy móc và phụ tùng) kim khí tiêu dùng, vật liệu xây dựng, hóa chất, chế biến lương thực, thực phẩm, đánh cá biển, dệt da may mặc, cao su, đồ nhựa, đồ gỗ, thủy tinh và đồ dùng học tập giảng dạy, dụng cụ y tế và thuốc trị bệnh, dụng cụ thể dục thể thao, đồ dùng văn hóa, mỹ nghệ phẩm v.v..., đặc biệt coi trọng các ngành nghề sử dụng nhiều vật tư, nguyên liệu trong nước.

— Cải tạo và xây dựng tiểu công nghiệp và thủ

công nghiệp là sắp xếp, tổ chức các ngành tiểu thủ công đi vào con đường làm ăn tập thể dưới các hình thức : tổ sản xuất, tập đoàn sản xuất và hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, hình thành các nhóm sản phẩm, những vệ tinh của các xí nghiệp, trung tâm hoạt động theo quy hoạch và kế hoạch Nhà nước.

— Đến cuối năm 1978 về công nghiệp phải hoàn thành việc xây dựng các trạm cơ khí ở các huyện ngoại thành, trang bị lò rèn thủ công và cơ khí nhỏ cho hầu hết các xã, trang bị đủ bơm nước phục vụ thủy lợi, trang bị một số cơ sở chế biến nông sản cho những nơi cần thiết, thực hiện kế hoạch điện khí hóa nông thôn ở Củ Chi và một số vùng có điều kiện. Đưa một số ngành nghề tiểu thủ công đến một số vùng kinh tế mới có nguyên liệu để sử dụng một cách hợp lý về nguyên liệu và lao động như : cơ sở ép dầu, làm gạch, xẻ gỗ, v.v...

— Về giá trị tổng sản lượng công nghiệp địa phương, kể cả tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp, ước tính năm 1977 đạt 600 triệu đồng, năm 1978 tăng ít nhất 15% so với năm 1977.

— Chỉ tiêu lao động trong công nghiệp quốc doanh và công tư hợp doanh địa phương sẽ tăng gấp hai lần hiện nay ; khu vực tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp sẽ thu hút mỗi năm trên khoảng 30.000 lao động, đưa tổng số thợ thủ công thành phố đến năm 1980 lên khoảng 200 ngàn người.

— Để thực hiện được các chỉ tiêu nói trên, ngành công nghiệp của thành phố kể cả các xí nghiệp do Trung ương quản lý phải sớm đề ra được một kế hoạch toàn diện cải tạo và phát triển sản xuất để đến cuối năm 1977 có thể mở rộng toàn diện cải

tao xã hội chủ nghĩa trong công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Phát huy quyền làm chủ tập thể của công nhân trong việc tham gia quản lý xí nghiệp, đẩy mạnh phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tổ chức tốt việc nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, nhằm khắc phục những khó khăn về nguyên vật liệu, thiết bị, phụ tùng.

B— CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG NGÀNH THƯƠNG NGHIỆP.

Trong hai năm 1977 — 1978 ngành thương nghiệp phải : *xóa bỏ về cơ bản thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, chuyển từ sản thương nghiệp và một bộ phận tiểu thương sang sản xuất, đồng thời tích cực đẩy mạnh xây dựng thương nghiệp xã hội chủ nghĩa nhằm làm cho thương nghiệp xã hội chủ nghĩa có khả năng chi phối và điều khiển được thị trường.*

— *Đối với thương nghiệp tư nhân :* chuyển từ sản thương nghiệp sang các ngành sản xuất, chế biến, xây dựng ; sử dụng số người có nghiệp vụ, kỹ thuật và năng lực quản lý. Không áp dụng hình thức công tư hợp doanh trong thương nghiệp.

— *Đối với tiểu thương :* đến hết năm 1978 chuyển một bộ phận tiểu thương sang sản xuất. Trước hết là nhằm vào những người buôn bán trao tay, chuyên bắt mối, đến những trung tiểu thương buôn bán những mặt hàng thuộc diện Nhà nước quản lý. Những người tiểu thương được phép tạm thời buôn bán, phải đăng ký kinh doanh, tập hợp lại dưới các hình thức thích hợp và hoạt động trong phạm vi luật pháp Nhà nước.

— *Đối với thương nghiệp xã hội chủ nghĩa* : nhiệm vụ chủ yếu của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa là tổ chức hợp lý việc lưu thông phân phối hàng hóa, phục vụ tốt đời sống, thúc đẩy phát triển sản xuất, mở rộng phân công lao động, chống tư tưởng kinh doanh đơn thuần vì mục đích lợi nhuận.

Đẩy mạnh việc xây dựng mạng lưới thương nghiệp quốc doanh đủ sức nắm trọn khâu bán buôn, và củng cố hệ thống thương nghiệp hợp tác xã chiếm đại bộ phận thị trường bán lẻ, nhất là những mặt hàng thiết yếu đến đời sống và sản xuất.

— Để đảm bảo việc thực hiện các chỉ tiêu trên, ngành thương nghiệp cần đặc biệt tăng cường thu mua, nắm toàn bộ nguồn hàng công nghiệp, do các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh sản xuất và của cả hợp tác xã và tư nhân sản xuất bằng nguyên, vật liệu do Nhà nước cung cấp phần lớn nguồn hàng nông sản, thực phẩm ở những vùng sản xuất tập trung thông qua hợp đồng hai chiều với nông dân và bằng mối quan hệ trực tiếp giữa thành phố ta với các tỉnh có sự chỉ đạo của Nhà nước.

Cần tăng cường và củng cố hệ thống thương nghiệp hợp tác xã. Một mặt tiếp tục phát triển thêm hợp tác xã ở những nơi chưa có ; tiến tới mỗi phường có một hợp tác xã tiêu thụ, mỗi xã có một hợp tác xã mua bán, mỗi xí nghiệp, cơ quan có căng-tin. Mặt khác phải có chính sách, chế độ hỗ trợ cho hệ thống hợp tác xã làm tốt cả ba chức năng : đại lý bán lẻ, thu mua cho Nhà nước và mở rộng kinh doanh những mặt hàng ngoài diện

quản lý của Nhà nước. Phải dựa vào quần chúng, phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng trong việc phân phối để bảo đảm đưa hàng tới tận tay người tiêu dùng, công bằng, hợp lý, thuận tiện.

— *Ngoại thương* : Phải tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức sản xuất, thu mua nhằm khai thác khả năng to lớn hiện có của thành phố để tạo ra những mặt hàng xuất khẩu.

Kim ngạch xuất khẩu dự kiến năm 1977 đạt 70 triệu đồng, 1978 đạt 90 triệu đồng.

Hàng xuất khẩu tập trung vào ba nhóm chính : nông sản và nông sản chế biến, công nghệ phẩm và thủ công mỹ nghệ. Ngoài ra, cần phát triển mọi hình thức xuất khẩu sức lao động thông qua khâu gia công.

— Coi trọng hơn nữa việc phát triển kinh doanh du lịch và ngành cung ứng tàu biển để thu ngoại tệ.

C — CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG NÔNG NGHIỆP.

Trong kế hoạch 5 năm (1976—1980) ngành nông nghiệp của thành phố phải tập trung xây dựng các huyện ngoại thành từng bước trở thành các đơn vị kinh tế nông-công nghiệp sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở hợp tác hóa đi liền với thủy lợi hóa, cơ giới hóa, điện khí hóa và hóa học hóa. Phải ra sức xây dựng nhanh chóng các nông trường quốc doanh và hợp tác xã theo phương hướng quy hoạch lại nông thôn đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa ; nhằm biến ngoại thành trở thành một vành đai thực phẩm vững chắc cho thành phố về rau, đậu, thịt, cá, trứng, giải quyết nhu cầu lương thực cho nhân khẩu nông nghiệp

ngoại thành và nhu cầu thức ăn gia súc để phát triển chăn nuôi thành một ngành sản xuất chính ; đồng thời tạo thêm nguồn nông sản hàng hóa xuất khẩu và nguyên liệu cung cấp cho công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp.

— Đến hết năm 1977 tập hợp hết nông dân vào các tổ chức đoàn kết sản xuất, lập đoàn sản xuất, thi điểm hợp tác xã, tăng cường khai hoang xây dựng nông trường của thành và huyện, đến năm 1978 củng cố và nâng cao các tổ chức đoàn kết sản xuất, tập đoàn sản xuất, mở rộng thi điểm hợp tác xã để đến năm 1979 hoàn thành cơ bản hợp tác hóa nông nghiệp ngoại thành với khoảng 70—75% số hộ nông dân lao động vào hợp tác xã và đến năm 1980 hoàn chỉnh các nông trường thành và huyện.

— Về sản lượng nông nghiệp : đến năm 1978 đạt được tổng sản lượng quy thóc là 275.000 tấn/năm trên diện tích 130.000 héc-ta ; 300.000 tấn rau/năm trên diện tích 6.000 héc-ta chuyên canh ; 12.000 tấn thịt heo hơi/năm, với tổng đàn 250.000 con, khu vực quốc doanh chiếm 25 — 30% ; 6.000 tấn thịt gà vịt và 60 triệu quả trứng/năm, với 2 triệu con ; 3.500 tấn cá nuôi/năm trên diện tích 1.500 héc-ta ao hồ bưng, bè và 15.000 tấn cá biển/năm đánh bắt (nếu Trung ương không điều thêm lực lượng thì năm nay chỉ đạt khoảng 5.000 tấn, sang năm nhích lên một ít, đến năm 1979 mới có hy vọng đạt 15.000 tấn) ; 100 tấn mật/ông năm với 3.000 đàn ; gấp rút củng cố và phát triển vững chắc đàn trâu bò để giải quyết sức kéo và vắt sữa.

Đề đạt được các mục tiêu nói trên, trong hai năm 1977 — 1978 :

— Phải tích cực hoàn thành các hệ thống công trình thủy lợi để đảm bảo tưới 40.000 héc-ta có diện tích lúa có khả năng tăng vụ và giải quyết đủ nước tưới cho vùng rau chuyên canh.

— Hoàn thành khai hoang 25.000 ha và đưa vào sử dụng 80% (dành khoảng 200 — 300 ha trồng được liệu).

— Phải cơ giới hoá 50% các khâu làm đất và vận chuyển nông sản. Phải bảo đảm điện cho các trạm bơm nước để tưới lúa và rau.

— Phải đẩy mạnh xây dựng các nông trường quốc doanh của thành và huyện để làm điếm tựa cho cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở từng vùng.

— Xúc tiến mạnh việc xây dựng huyện Củ chi làm huyện thí điểm sớm có cơ cấu kinh tế nông - công nghiệp.

D — CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG ĐỐI VỚI MỘT SỐ NGÀNH KINH TẾ KHÁC.

1 — Giao thông vận tải và bưu điện :

Trong năm 1977 — 1978 sẽ hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với giao thông vận tải tư bản chủ nghĩa ; cải tạo lối làm ăn cá thể, xây dựng mạng lưới giao thông vận tải xã hội chủ nghĩa quốc doanh và công tư hợp doanh (cả vận tải hàng hóa và hành khách) đủ sức chi phối toàn ngành, đảm bảo quá trình xuyên suốt từ khâu phục vụ sản xuất đến lưu thông phân phối, phục vụ đời

sống nhân dân, gắn chặt với bảo vệ an ninh chính trị và trật tự xã hội.

— Phải sớm đưa lực lượng vận tải thô sơ vào con đường hợp tác hóa với những hình thức thích hợp. Đối với đường biển chỉ phát triển quốc doanh. Các phương tiện trục vớt tàu biển sẽ được Nhà nước thống nhất quản lý để tổ chức thành quốc doanh.

— Xây dựng lực lượng vận tải chuyên ngành thủy và bộ phục vụ cho nhu cầu vận tải các ngành đặc biệt như : cá, thịt, rau, xăng dầu, gỗ v.v..., chú trọng cải tạo và nắm chắc lực lượng vận tải và bốc vác tại các cảng nhằm bảo đảm vận tải an toàn và an ninh bến cảng.

— Phải coi trọng việc sửa chữa phương tiện, phục hồi sản xuất phụ tùng và đóng mới các phương tiện, nhất là phương tiện vận tải thủy. Phải xây dựng thêm cảng sông, trang bị phương tiện bốc dỡ khai thông kinh rạch, cũng như hoàn chỉnh bến xe khách miền Tây, xây dựng nhanh bến xe miền Đông, miền Trung, cải tạo một số bến xe nội thành và các bến xe ở các huyện ngoại thành (Thủ Đức, Hóc Môn, Bình Chánh). Tăng chuyển xe trong các giờ cao điểm để giải quyết nhanh việc đi lại của nhân dân.

— Duy trì bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường trong thành phố nhất là ở các khu lao động, cán đá các tuyến đến khu kinh tế mới, các huyện ngoại thành, xây dựng các cơ sở sửa chữa lớn ô-tô.

— Xây dựng mạng lưới thông tin bưu chính đến

phường xã và vùng kinh tế mới ; từng bước hiện đại hóa, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, nhanh chóng, bí mật an toàn.

2— Xây dựng cơ bản.

Trong năm 1977—1978 phải :

— Xóa bỏ chiếm hữu tư bản chủ nghĩa và xóa bỏ bóc lột trong ngành xây dựng ; phát triển lực lượng xây dựng quốc doanh gồm cả công nghiệp xây dựng, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng.

—Tiến hành công tư hợp doanh đối với các công ty tư nhân, các nhà thầu có trang bị và kỹ thuật, tổ chức hợp tác xã xây dựng đối với các nhà thầu nhỏ (tiểu chủ). Sử dụng các kiến trúc sư và kỹ sư làm tư vào công việc thiết kế xây dựng của Nhà nước bằng các hình thức thích hợp.

— Trong năm 1977—1978 tập trung đầu tư vào các công trình phục vụ cho nông nghiệp, trước mắt nhằm hoàn thành hệ thống thủy lợi, khai hoang, xây dựng nông trường và các vùng kinh tế mới ; nhanh chóng xây dựng vành đai thực phẩm ở ngoại thành, nhất là vùng chuyên canh rau, chú trọng đầu tư hệ thống giống cây trồng và gia súc.

— Trong công nghiệp chú trọng đầu tư chiều sâu, nhằm trang bị mở rộng, tăng cường các cơ sở sản xuất phục vụ đời sống nhân dân và xuất khẩu. Đồng thời phải phân bổ đúng mức đầu tư cho các cơ sở sản xuất tư liệu sản xuất, nhất là cơ khí và các loại sản xuất nguyên liệu thay thế, đảm bảo tốt nhiệm vụ sửa chữa, sản xuất phụ tùng, sản xuất công cụ, máy móc nhỏ cho nông nghiệp, đóng mới phương tiện cho giao thông vận tải, đẩy

mạnh việc đầu tư vào ngành sản xuất vật liệu xây dựng và trang thiết bị thêm cho các cơ sở phục vụ xuất khẩu.

— Phải dành một số vốn thích đáng để phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, nghiên cứu khoa học và giải quyết tệ nạn xã hội. Phải đặc biệt coi trọng những công trình công cộng cho thiếu nhi, như cung văn hóa, câu lạc bộ, nhà trẻ, mẫu giáo.

— Cần có chính sách khuyến khích tư nhân bỏ vốn, bỏ kỹ thuật vào đầu tư phục vụ cho việc khôi phục và phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân.

— Trong hai năm 1977 — 1978 ước vốn đầu tư của Nhà nước khoảng 120 triệu đồng.

3.— Ngành quản lý nhà đất.

Trong năm 1977 — 1978 sẽ hoàn thành việc cải tạo các hộ tư sản kinh doanh nhà đất, nhằm xóa bỏ kinh doanh bóc lột về nhà cửa, xóa bỏ tình trạng chiếm cứ bất hợp lý, thực hiện chế độ Nhà nước quản lý thống nhất số lượng nhà đất trong thành phố; phân phối, bố trí lại để sử dụng một cách hợp lý.

Đối với nhà cửa của tư sản mại bản, của số nguy quân nguy quyền đầu sỏ ác ôn vơ vét, bóc lột nhân dân mà có, của các tổ chức phản động do đế quốc Mỹ và chư hầu đặt ra dưới bất cứ hình thức gì để tiếp tay xâm lược cũng đều bị tịch thu hoặc Nhà nước tạm thời quản lý.

— Đối với số nhà cửa của tư sản kinh doanh nhà đất gồm nhà ở, cửa hàng, bệnh viện, trường học, rạp hát v.v... Nhà nước sẽ trưng thu, trưng mua hoặc cho phép hiến, tùy theo từng trường hợp. Các

nhà thờ, chùa chiền, thánh thất dùng vào việc thờ cúng, hành đạo được Nhà nước bảo hộ.

— Đối với khách sạn, ngoài các đối tượng tịch thu, trưng thu, Nhà nước có thể tiến hành công tư hợp doanh bằng cách trả lãi cố định cho các nhà tư sản ; một số trường hợp có thể chấp nhận cho miễn.

— Thực hiện việc điều chỉnh chỗ ăn, ở, làm việc của các cơ quan, đơn vị ; bố trí lại nhà ở cho cán bộ, công nhân, viên chức theo tiêu chuẩn, chế độ thống nhất ; sắp xếp, sử dụng hợp lý số nhà trong diện cải tạo ; mua lại những nhà cửa nhân dân di vùng kinh tế mới, sửa chữa các nhà hư hỏng, hoàn thành các nhà đang xây dựng dở dang, để giải quyết nhà ở cho công nhân, lao động chưa có nhà ở, từng bước giải quyết triệt để các khu nhà ổ chuột và ven kinh rạch.

— Đắt chôn cất người chết do Nhà nước đảm bảo và quy định, chấm dứt tệ nạn tư nhân cho mướn đất chôn cất.

***4— Tài chính, thuế, ngân hàng, giá cả :**

— Phải đưa công tác quản lý tài chính vào nền nếp và chế độ thống nhất. Công tác tài chính phải đảm bảo tốt nguồn vốn cho các cơ sở quốc doanh, cho guồng máy chuyên chính vô sản hoạt động có hiệu lực ; làm tốt vai trò kiểm tra mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của các ngành, các cấp ; quản lý chặt chẽ tài sản và ngân sách ; tăng thu giảm chi hợp lý.

— Ra sức cần kiệm xây dựng thành phố, khai thác mọi tiềm năng hiện có, kể cả những gì ít nhất và nhỏ nhất nhằm sử dụng tiết kiệm sức lao động, vật tư và tiền vốn. Kiên quyết chống mọi biểu hiện

tham ô, lãng phí, xử lý nghiêm khắc đối với các biểu hiện này.

— Đóng góp tích cực vào việc nghiên cứu cải tiến thuế khóa.

— Ngân hàng cần có biện pháp mạnh mẽ quản lý tiền tệ, cấm ngặt việc mua bán bạc; cấm ngặt việc các cơ quan các nơi mang tiền mặt về thành phố mua hàng làm ảnh hưởng đến giá cả thị trường; cần đảm bảo vốn tín dụng cho các ngành sản xuất, xây dựng, lưu thông phát triển theo phương hướng cải tạo và xây dựng thành phố, đem lại hiệu quả kinh tế cao, chống lãng phí tiền vốn, vật tư, lao động. Đẩy mạnh hơn nữa phong trào quần chúng gói tiền tiết kiệm, mở rộng mạng lưới tín dụng, cải tiến công tác tín dụng và phát huy chức năng giám sát của ngân hàng qua công tác quản lý tiền tệ.

— Phấn đấu kéo giá xuống, đối với những mặt hàng chủ yếu như : gạo, thịt, cá, rau, chất đốt, đường, sữa, vải, v.v... trên cơ sở đẩy mạnh sản xuất và cải tiến lưu thông phân phối, quản lý thị trường. Nghiên cứu góp ý kiến vào việc cải tiến giá cả.

Đ — CẢI TIẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH TẾ.

Trong hai năm 1977 — 1978, cần phấn đấu thực hiện các việc sau đây :

— Thực hiện nhanh chóng sự phân công, phân cấp giữa thành và quận, phường ; góp phần hoàn thành sớm sự phân công, phân cấp quản lý giữa Trung ương và thành phố.

Đối với thành phố, cần tăng cường quản lý theo ngành đi đôi với quản lý theo cấp toàn diện ;

chống, huỷ hoại quản lý theo ngành tách rời quản lý theo cấp và ngược lại. Quận nội thành tuy không thực hiện hoàn toàn chức năng của một cấp Nhà nước quản lý kế hoạch toàn diện và có ngân sách (như huyện ngoại thành), nhưng là đơn vị *hành chính kinh tế*, có mức quản lý kinh tế, nhất là tiểu thủ công nghiệp; tức là có phần kinh doanh theo kế hoạch của thành, có phần ngân sách do thành phân phối. Có như thế mới bảo đảm kế hoạch cải tạo và quận mới có điều kiện chủ động trong việc chịu trách nhiệm chăm lo đời sống mọi mặt của nhân dân trong quận mình.

Phường cũng cần được phân công, phân cấp quản lý một số mặt công tác và cơ sở kinh tế, văn hóa thích hợp.

Cần nhanh chóng xây dựng các *huyện ngoại thành* trở thành một cấp quản lý kế hoạch toàn diện và có ngân sách, một cấp quản lý sản xuất, quản lý lưu thông và đời sống nhân dân trong huyện.

— Cải tiến và tăng cường công tác quản lý kinh tế, lấy kế hoạch hóa làm trung tâm. Công tác kế hoạch phải bảo đảm tính cách mạng và khoa học. Ở tất cả các công ty và đơn vị kinh tế cơ sở phải thực hiện *hạch toán kinh tế*. Cùng với cấp trên sớm nghiên cứu và ban hành một số chính sách như chính sách giá cả, thuế, tiền lương, chính sách khuyến khích tư nhân đầu tư vào sản xuất. Xây dựng các thể lệ, chế độ, quy trình, quy phạm kỹ thuật, tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật.

— Áp dụng chế độ khen thưởng vật chất đối với những sáng kiến, phát minh, hợp lý hóa sản xuất,

cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm nguyên vật liệu, thay thế nguyên vật liệu thiếu. Tích cực chuẩn bị điều kiện cho việc trả lương theo sản phẩm đối với các đơn vị có điều kiện, nhất là những đơn vị đã đăng ký kinh doanh theo chế độ hạch toán kinh tế.

— Các ngành, các cấp, các cơ sở sản xuất phải nghiêm chỉnh thực hiện chế độ quản lý vật tư kỹ thuật của Nhà nước ; phải thực hiện chế độ báo cáo tồn kho về vật tư trong kế hoạch sản xuất, xây dựng ; phải có định mức và thực hiện định mức vật tư của Nhà nước, đồng thời phải xây dựng các định mức cho các loại sản phẩm mới chế tạo. Phải tận dụng phế liệu, phế phẩm, phải có định mức sử dụng các loại này. Phải chú trọng bảo vệ, kho tàng bảo quản vật tư thiết bị của ngành mình, sở mình, có kế hoạch phòng chống hư hỏng mất mát, thất thoát. Việc quản lý vật tư phải được coi trọng và là một trong những tiêu chuẩn thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước.

E— ỔN ĐỊNH VÀ TỪNG BƯỚC CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN LAO ĐỘNG

— Hết năm 1978 phải giải quyết đại bộ phận số người thất nghiệp, để đến năm 1979 có thể giải quyết căn bản nạn thất nghiệp ; đảm bảo mọi người đến tuổi lao động đều có công ăn việc làm, có nguồn thu nhập vững chắc.

— Đến năm 1978 đảm bảo cung cấp ổn định và đều đặn lương thực, thực phẩm phục vụ bữa ăn và những hàng hóa thiết yếu cho đời sống với giá ổn định.

— Giải quyết một bước quan trọng các tệ nạn xã

hội, giảm rõ rệt các bệnh xã hội, đủ thuốc trị bệnh, nâng cao từng bước sức khỏe nhân dân, có đủ trường lớp cho các cháu nhỏ học, nâng cao một bước sinh hoạt văn hóa và tinh thần của nhân dân thành phố.

— Thực hiện đúng chính sách nhà cửa của Nhà nước đối với cán bộ, công nhân, viên chức. Giải quyết nhà ở cho nhân dân lao động hiện ở các khu nhà ổ chuột, trên ven kinh rạch, và giải quyết nhà, xưởng, cơ sở sản xuất, kho tàng, cửa hàng, nhà trẻ, các lớp mẫu giáo, nhà ăn tập thể, câu lạc bộ v.v...

II

BỐ TRÍ LẠI LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG, TIẾP TỤC GIẢI QUYẾT NẠN THẤT NGHIỆP, VẬN ĐỘNG ĐỒNG BÀO ĐI XÂY DỰNG VÙNG KINH TẾ MỚI

Việc bố trí lại lực lượng lao động, giải quyết nạn thất nghiệp chủ yếu bằng khôi phục và phát triển sản xuất, tạo công ăn việc làm và vận động đồng bào đi xây dựng vùng kinh tế mới là *vấn đề then chốt* trong toàn bộ công tác đời sống của thành phố.

Vấn đề đưa dân đi xây dựng vùng kinh tế mới có ý nghĩa quyết định trong việc phân bố lại lực lượng lao động xã hội, vừa là yêu cầu bức bách của thành phố trong việc ổn định vững chắc đời sống nhân dân lao động, vừa là yêu cầu bức bách trong việc xây dựng đất nước sau chiến tranh. Cho nên công tác này phải được tiến hành bằng một cuộc vận động cách mạng sâu rộng trong mọi tầng lớp quần chúng thành phố.

— Đề đạt được mục tiêu, trong 2 năm 1977 - 1978 và đầu năm 1979, phải vận động hồi hương và đi kinh tế mới khoảng 70 vạn người gồm những người không có công ăn việc làm, thuộc từng lớp buôn bán phải chuyển sang sản xuất. Đồng thời các khu vực giãn dân ra ngoại thành, các công trình thủy lợi và các công trường mới xây dựng, các xí nghiệp và ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp và các ngành phục vụ sẽ thu hút khoảng 20 vạn lao động.

— Tất cả cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố phải nhận thức sâu sắc rằng đây là một cuộc chiến đấu mới biểu thị lòng yêu nước, tinh thần tự lực tự cường của nhân dân ta, góp phần xây dựng Tổ quốc giàu đẹp. Đây là một chủ trương có tính chất chiến lược gắn liền với cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, cải tạo nông nghiệp, gắn liền với việc cải tạo và xây dựng thành phố, xây dựng đất nước, xây dựng tương lai đời đời cho con cháu chúng ta. Đây là con đường đúng đắn nhất để giải quyết tình trạng không có công ăn việc làm, ổn định đời sống và nâng cao mức sống của mọi người.

Muốn thực hiện được mục tiêu đó, phải tích cực giải quyết các biện pháp cụ thể sau đây :

1) Phải tiến hành một cuộc vận động sâu rộng trong quần chúng, đi sâu vào từng gia đình, từng người, phát động, giáo dục ý nghĩa của việc đi xây dựng vùng kinh tế mới, làm cho mọi người đi cũng như ở phải thấy rõ trách nhiệm của mình. Việc ai đi ai ở phải được quần chúng ở địa phương căn cứ vào sự hướng dẫn ở trên mà thảo

tuận, bàn bạc phân loại.

Trường hợp một số đồng bào trong diện đi nhưng chưa chịu đi thì các đoàn thể cùng với chính quyền địa phương sẽ có những biện pháp thuyết phục, giáo dục tích cực để thực hiện cho kỳ được sự phân công lao động mới, kết hợp với sự bố trí lại hợp lý dân cư thành phố.

Đây là một cuộc vận động cách mạng nên việc giáo dục, phát động quần chúng vẫn là biện pháp chủ yếu. Các đoàn thể quần chúng phải xem đây là một trong những công tác chủ yếu của mình, làm nhuần, làm sâu, liên tục mạnh mẽ để tạo được sự chuyển biến trong quần chúng, kể cả số đi và số ở lại thành phố.

2) *Hình thành các công trường thủ công để xây dựng cơ bản và mở hoang trước khi đưa đồng bào đến vùng kinh tế mới.* Mỗi quận xây dựng một công trường thủ công gồm lực lượng dân quân tự vệ, thanh niên xung phong và số người còn sức lao động trong số gia đình định đi. Lực lượng này sẽ được tổ chức quân sự hóa thành những phân đội, liên đội, binh đoàn lao động; chia ra thành những bộ phận chuyên môn hóa như: mộc, nề, cơ khí, cơ giới, vận tải v.v... Quân số của mỗi đơn vị sẽ chiếm từ 9—10% so với tổng số dân đưa đi ở từng khu vực. Nhà nước sẽ đài thọ cho lực lượng này theo một chế độ thích hợp.

Ban chỉ huy công trường sẽ lấy lực lượng quân sự làm nòng cốt kết hợp với cán bộ các ngành, các đoàn thể.

Đồng bào trong diện đi xây dựng vùng kinh tế

mới sẽ từng đợt được tổ chức đi tham quan vùng quê hương mới, thăm chồng, con em mình đang lao động. Nơi nào việc xây dựng cơ bản và vỡ hoang hoàn thành thì lần lượt sẽ đưa đồng bào đến, hình thành các xã kinh tế mới.

3) Tổ chức khung quản lý xã, ấp kinh tế mới.

Cùng với việc xây dựng các công trường thủ công, mỗi quận phải chuẩn bị khung cán bộ cơ sở, cùng đi với đồng bào để xây dựng bộ máy quản lý xã ấp kinh tế mới. Số lượng đội ngũ cán bộ này sẽ tương xứng với số lượng đồng bào được đi ở từng phường, từng quận (kể cả các loại cán bộ, đảng viên, đoàn viên và hội viên).

Số này sẽ được đào tạo, bồi dưỡng về năng lực lãnh đạo, về công tác chính quyền, quản lý kinh tế, đời sống, văn hóa, xã hội v.v... sẽ cùng với số cán bộ ở địa phương các tỉnh bạn và số tự vệ, thanh niên xung phong trưởng thành trong quá trình xây dựng tại các công trường thủ công mà hình thành bộ máy quản lý xã ấp kinh tế mới.

4) Tăng cường sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động đồng bào đi vùng kinh tế mới ở các cấp, nhất là ở quận và phường.

Phải thành lập Ban chỉ đạo vận động xây dựng vùng kinh tế mới cấp thành, quận, phường gồm nhiều ngành có liên quan dưới sự lãnh đạo của cấp ủy và Ủy ban Nhân dân. Về lực lượng sử dụng để làm công tác này phải được chọn lựa là lực lượng tích cực nhất và phải thường xuyên được bồi dưỡng về lập trường, quan điểm, phương pháp

công tác ; đồng thời phải có chế độ, chính sách để khuyến khích động viên.

5) Phải cùng với các tỉnh bạn tiếp tục củng cố tới 94 xã kinh tế mới đã hình thành.

Chủ yếu là giúp cho đồng bào giải quyết những khó khăn về nước uống, lương thực, thực phẩm, thuốc trị bệnh, công cụ sản xuất, giống má, mặt khác xác định rõ phương hướng sản xuất, làm sao sản xuất được phát triển, đời sống của đồng bào được ổn định làm cho đồng bào sắp đi yên tâm.

6) Tổ chức thực hiện tốt một số chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào hồi hương và đi xây dựng vùng kinh tế mới.

— Tăng thêm chi phí xây dựng nhà ở.

— Thành phố bảo đảm cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm cho đồng bào vùng kinh tế mới đến khi nào các tỉnh đảm nhận được sẽ thôi.

— Cho phép đồng bào được bán nhà thuộc quyền sở hữu hợp lý, hợp pháp của mình để lấy tiền đi xây dựng vùng kinh tế mới.

— Đối với tư sản, tiểu thương, tiểu chủ, từng cá nhân hoặc tổ hợp muốn đem vốn liếng, phương tiện kỹ thuật ra góp phần xây dựng vùng kinh tế mới, Nhà nước sẽ giúp đỡ đất đai để sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, hoặc giúp đỡ xây dựng nhà máy chế biến, làm các ngành nghề thủ công v.v...

— Đối với đồng bào theo đạo Thiên chúa đi xây dựng vùng kinh tế mới sẽ thực hiện chính sách chung không phân biệt lương giáo. Nhưng vì chiến cố đến đặc điểm tín ngưỡng, nếu đồng bào Thiên chúa giáo muốn đi đến ở chung từng họ đạo để tiện

việc hành đạo và giúp đỡ nhau trong cuộc sống thì Nhà nước sẽ giúp đỡ cho ở chung từng ấp hoặc liên ấp trong các xã kinh tế mới. Sau khi ổn định chỗ ăn ở, nếu đồng bào Thiên chúa giáo yêu cầu, chính quyền địa phương sẽ cho phép xây dựng nhà thờ và rước linh mục đến làm lễ. Các cơ sở công cộng như trường học, bệnh viện, nhà giữ trẻ, câu lạc bộ... đều do Nhà nước tổ chức và quản lý.

— Đối với đồng bào người Hoa đi xây dựng vùng kinh tế mới sẽ thực hiện chính sách chung như người Việt, có chiều cổ đặc điểm dân tộc, nếu đồng bào Hoa muốn đi đến ở chung từng chòm quen biết để dễ bề giúp đỡ nhau thì Nhà nước sẽ giúp đỡ cho ở chung từng chòm, từng xóm trong các xã kinh tế mới.

III

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, VĂN HÓA VÀ KHOA HỌC KỸ THUẬT

A—YÊU CẦU CỦA CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG VÀ VĂN HÓA TRONG HAI NĂM TỚI LÀ tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, đẩy mạnh giáo dục xã hội chủ nghĩa, tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân lao động, làm rõ ranh giới giữa lao động và bóc lột, giữa lao động và sống bám, giữa tập thể và cá thể, làm nổi rõ tính hơn hẳn của lối làm ăn tập thể so với làm ăn cá thể làm cho tư tưởng xã hội chủ nghĩa từng bước thâm nhập trong đời sống chính trị và tinh thần của nhân dân, chống tư tưởng tư sản và tàn dư tư tưởng phong kiến, phê phán tư tưởng tiền tư sản, từng bước quét sạch ảnh

hướng của tư tưởng và văn hóa thực dân mới.

Trong công tác văn hóa, phải luôn luôn bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ; phải nhằm phục vụ công nhân, nông dân, nhân dân lao động, lực lượng vũ trang, đặc biệt thanh niên, thiếu nhi, chủ ý thích đáng ngoại thành, các vùng kinh tế mới ; phải luôn luôn đi xác thực tế và kịp thời phản ánh cuộc đấu tranh, cải tạo và xây dựng của nhân dân, đưa gương người tốt việc tốt ; kết hợp xây dựng với cải tạo, áp dụng phương pháp phê bình và tự phê.

B — NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU CHỦ YẾU TRONG HAI NĂM TỚI LÀ :

1) Về công tác tuyên truyền, báo chí và xuất bản :

— Phổ biến sâu rộng trong nhân dân nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ IV và nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ nhất, những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước.

— Tăng cường lãnh đạo và quản lý chặt đối với các ngành báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thanh, truyền hình, điện ảnh, nhiếp ảnh... trong thành phố. Xác định rõ yêu cầu, đối tượng phục vụ cho từng tờ báo, nâng cao chất lượng báo chí ; lãnh đạo và quản lý chặt chẽ các tờ báo. Truy quét về cơ bản sách báo và văn hóa phẩm cũ. Phổ biến sâu rộng báo chí cách mạng trong quần chúng, đặc biệt chú trọng sách báo phục vụ thiếu nhi. Nghiên cứu dành cho thiếu nhi những buổi chiếu bóng riêng.

— Cải tạo và quản lý chặt ngành in, bằng cách quốc hữu hóa hoặc công tư hợp doanh đối với các cơ sở in lớn, có máy móc hiện đại ; hướng dẫn các cơ sở in nhỏ vào con đường làm ăn tập thể, gia công cho quốc doanh, đặt họ vào mạng lưới in xã hội chủ nghĩa.

2) Về công tác giáo dục :

— Nhanh chóng hoàn thành công tác cải tạo nhà trường cũ, đồng thời xây dựng nhà trường mới xã hội chủ nghĩa theo yêu cầu của cải cách giáo dục : đào tạo có chất lượng tốt những người lao động mới phát triển toàn diện và có năng lực làm chủ tập thể. Thực hiện tốt nguyên lý học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội. Đưa lao động sản xuất vào các trường cấp III và lớp 9 của cấp II với nhiều mức độ khác nhau. Xây dựng trường vừa học vừa lao động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng thêm trường học cho các xã ngoại thành và vùng kinh tế mới.

— Hoàn thành xóa nạn mù chữ, chuyển trọng tâm sang bồi túc văn hóa. Phát triển mạnh mẽ các trường bồi túc văn hóa tập trung, nửa tập trung, tại chức cho cán bộ, thanh niên đã trải qua đấu tranh cách mạng và nhân dân lao động.

— Các trường đại học và trung học chuyên nghiệp đóng tại thành phố cần gắn chặt hoạt động của mình với nhiệm vụ chính trị của thành phố, cần tham gia tích cực vào các mặt công tác của địa phương, xứng đáng là những trung tâm văn hóa, khoa học kỹ thuật, phát huy tác dụng gương mẫu, xây dựng, đào tạo con người mới.

— Ra sức cải tạo hệ thống mẫu giáo cũ (có nhi viện, ký nhi viện). Phát triển mạnh mẽ mạng lưới trường lớp mẫu giáo dân lập có sự bảo trợ và quản lý của Nhà nước, nâng cao chất lượng mẫu giáo. Hoàn thành việc công lập hóa các trường tư. Thực hiện Nhà nước quản lý toàn bộ các trường học và nền giáo dục quốc dân, nghiêm cấm việc giảng dạy giáo lý trong nhà trường.

— Tiếp tục giáo dục, cải tạo số giáo viên mới giải phóng, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ngành giáo dục, đặc biệt chú ý cán bộ giảng dạy chính trị và cán bộ dạy nghề. Tiến hành sớm việc cải cách hệ thống các trường sư phạm.

— Cần có quy chế để bảo đảm cho Công đoàn giáo dục, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh tham gia có hiệu quả vào công tác quản lý trường học.

3) Về văn hóa, văn nghệ :

— Văn hóa, văn nghệ cần khẳng định, ca ngợi, biểu dương những nhân tố mới, những việc làm tốt, những con người mới, đồng thời nghiêm khắc phê phán những hiện tượng tiêu cực trong đời sống, những di hại của văn hóa, văn nghệ tư sản, phong kiến, thực dân cũ và mới.

— Phát triển mạnh và không ngừng nâng cao chất lượng phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng, phản ánh thực tế sinh động phong trào quần chúng cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

— Đẩy mạnh sáng tác văn học nghệ thuật, kịp thời phục vụ yêu cầu nhiệm vụ chính trị ; phát triển

một cách toàn diện văn học nghệ thuật : văn thơ, sân khấu, nhạc, họa, điêu khắc v.v... Chủ trọng phục hồi và phát huy vốn cổ dân tộc, nhưng có chọn lọc.

— Về sân khấu, nâng cao chất lượng các đoàn hát quốc doanh, tập thể ; nhanh chóng cải tạo và quản lý chặt các đoàn hát tư nhân, nhất là về nội dung, giảm bớt những tuồng tích cũ, ít có tác dụng giáo dục và nâng cao tư tưởng quần chúng.

— Xây dựng nếp sống mới, văn minh, trật tự, vui tươi lành mạnh, xây dựng nhiều công viên, cung văn hóa, cung thiếu nhi, câu lạc bộ, nhà văn hóa.

— Phát triển công tác bảo tồn, bảo tàng, bảo vệ các di tích lịch sử, xây dựng các tượng đài kỷ niệm, nhà truyền thống của địa phương, viện bảo tàng cách mạng, nhà bảo tàng nghệ thuật, nhà bảo tàng Hồ Chí Minh của thành phố, xây dựng các nhà triển lãm, mở rộng nhà trưng bày tội ác của Mỹ-ngụy...

— Bồi dưỡng văn nghệ sĩ về chính trị, tư tưởng, văn hóa, tạo điều kiện cho văn nghệ sĩ thâm nhập thực tế, gần bó với quần chúng nhằm phục vụ nhân dân lao động tốt hơn, đồng thời giáo dục, cải tạo trở lại bản thân họ. Có chính sách bồi dưỡng, khuyến khích số văn nghệ sĩ kháng chiến, tạo điều kiện để anh chị em phát huy một cách tốt nhất vai trò làm nòng cốt trong đội ngũ văn nghệ sĩ. Giúp đỡ những văn nghệ sĩ mới giải phóng có thiện chí và có triển vọng phát triển tài năng, chuyển hẳn một số phần tử xấu ra khỏi ngành, xây dựng người nghệ sĩ đúng với danh hiệu là chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng và văn hóa.

4) Về y tế, thể dục thể thao, bảo vệ bà mẹ và trẻ em :

— « Công tác y tế, thể dục thể thao phải tích cực góp phần nâng cao sức khoẻ và bồi dưỡng thể lực của nhân dân ; nhanh chóng khắc phục những hậu quả của chiến tranh, những di hại của chế độ thực dân mới về mặt xã hội ».

— Đẩy mạnh phong trào vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, áp dụng chặt chẽ các quy chế về vệ sinh. Tích cực khắc phục tình trạng ô nhiễm hiện nay, quản lý nghiêm ngặt mọi hoạt động có khả năng làm nhiễm bẩn môi trường sống. Tăng cường và củng cố chế độ tiêm phòng, phát hiện sớm, bao vây và dập tắt mọi ổ dịch, khống chế các bệnh nguy hiểm. Vận động thực hiện rộng khắp việc làm cầu tiêu, đào giếng, làm nhà tắm ở nông thôn. Tập trung giải quyết các bệnh xã hội : lao, cùi, hoa liễu, tâm thần. Tấn công sốt rét ở ngoại thành. Tích cực phòng, chống sốt rét cho đồng bào thành phố đi xây dựng vùng kinh tế mới.

Hoàn chỉnh và củng cố mạng lưới y tế cơ sở, nhất là các trạm y tế xã, phường, vùng kinh tế mới, công trường, nông trường, xí nghiệp. Đảm bảo mỗi khu vực khoảng 30.000 dân có một phòng khám đa khoa và một nhà hộ sinh, cải tạo và sử dụng tốt các nhà hộ sinh tư. Hoàn thành 3 bệnh viện huyện và bắt đầu xây dựng các bệnh viện khác... Quy hoạch lại mạng lưới khám, chữa bệnh trong thành phố, chấn chỉnh và củng cố các bệnh viện, mở rộng cơ sở nhi khoa.

— Đẩy mạnh sản xuất dược phẩm. Nhà nước

thực hiện thống nhất việc sản xuất, quản lý và phân phối thuốc, tiến hành công tư hợp doanh các viện bào chế tư nhân, sử dụng dược sĩ và nhân viên bán thuốc lành nghề. Đấu tranh chống nạn đầu cơ thuốc, trừng trị bọn làm thuốc giả. Đảm bảo phân phối công bằng và đủ thuốc trị thông thường cho quần chúng. Phát động phong trào quần chúng trồng và sử dụng rộng rãi cây thuốc nam, khuyến khích nghiên cứu cây thuốc nam, tạo những nguồn dược liệu thay thế cho thuốc tây. Chuyển tất cả bệnh viện tư và các cơ sở y tế tư sang chế độ quản lý của Nhà nước. Phát triển Hội chữ thập đỏ xuống cơ sở để động viên sự đóng góp của quần chúng vào sự nghiệp y tế, xã hội.

1 — Nhanh chóng phát triển mạng lưới bảo vệ bà mẹ và trẻ em xuống cơ sở. Cải tạo tốt các nhà trẻ cũ; xây dựng, củng cố mạng lưới nhà trẻ. Trong hai năm tới, tất cả các xí nghiệp, cơ quan, bệnh viện, cửa hàng có đông lao động nữ ăn ở tập thể đều tổ chức đủ nhà trẻ hoặc nhà trẻ liên cơ: mỗi phường có từ 2 đến 3 nhà trẻ hợp quy cách. Chú ý xây dựng nhà trẻ ở các xã ngoại thành, vùng kinh tế mới. Gấp rút đào tạo một đội ngũ cô nuôi dạy trẻ, đáp ứng kịp yêu cầu và cần được Nhà nước và nhân dân đãi ngộ thỏa đáng. Đẩy mạnh cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, giảm tỷ lệ phát triển dân số 0,2% so với năm 1976 và giữ tỷ lệ phát triển dân số 2,5%. Quản lý thai sản, ra sức phòng và chữa các bệnh phụ khoa và các bệnh nghề nghiệp của phụ nữ.

— Xây dựng phong trào thể dục thể thao xã hội chủ nghĩa lành mạnh, rộng rãi trong các tầng lớp

quần chúng, nhất là trong thanh thiếu niên ở các trường học, xí nghiệp, cơ quan, đơn vị... nhằm rèn luyện thân thể để có sức khỏe lao động và bảo vệ Tổ quốc. Cải tạo nhanh và triệt để các cơ sở thể dục thể thao tư nhân, đẩy lùi các thứ tệ nạn trong thể dục thể thao cũ. Xây dựng vận động trường và các cơ sở thể dục thể thao khác ở cơ sở. Đào tạo, bồi dưỡng huấn luyện viên cho cơ sở. Đào tạo và bồi dưỡng vận động viên trẻ cho các môn.

5) Công tác, thương binh xã hội :

— Hoàn thành việc xác nhận thương binh, liệt sĩ, gia đình liệt sĩ (nhất là con liệt sĩ), gia đình có công với cách mạng, thi hành đúng chính sách của Nhà nước đối với các đối tượng này. Phát động phong trào quần chúng rộng rãi chăm sóc, giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, những gia đình nghèo, trẻ mồ côi, người già, có đơn, người tàn tật, những nạn nhân của chế độ cũ. Thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ, công nhân, viên chức về hưu, quân nhân phục viên, chuyển ngành, nhất là đối với cán bộ đã đóng góp nhiều cho cách mạng.

— Cùng với y tế, công an và các đoàn thể quần chúng tập trung chữa trị, giáo dục, cải tạo, ngăn ngừa các tệ nạn xã hội : ăn xin, trẻ bụi đời, nghiện xì ke ma túy, gái điếm chuyên nghiệp. Số đối tượng chuyên nghiệp cần tập trung cải tạo, số đối tượng nhẹ không nguy hiểm sẽ do các đoàn thể quần chúng mà đoàn thể phụ nữ và thanh niên đóng vai trò nòng cốt tiến hành giáo dục, cải tạo tại chỗ.

6) Công tác khoa học và kỹ thuật :

— Công tác khoa học và kỹ thuật phải bám sát phục vụ yêu cầu của cải tạo và xây dựng kinh tế, văn hóa, phục vụ sản xuất đời sống và quốc phòng. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, tinh thần tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, tập trung nghiên cứu giải quyết một số vấn đề về nguyên vật liệu, thiết bị phụ tùng, vật tư mà trước đây phụ thuộc nước ngoài, đồng thời phục vụ công tác điều tra cơ bản, cung cấp các cơ sở cho việc định ra kế hoạch xây dựng và phát triển, kinh tế văn hóa.

— Bước đầu đưa công tác quản lý khoa học kỹ thuật vào nền nếp ; thống nhất chỉ đạo và quản lý công tác nghiên cứu khoa học, quy hoạch xây dựng hệ thống các cơ sở nghiên cứu, thí nghiệm của thành phố, trên cơ sở hợp đồng chặt chẽ với các cơ sở nghiên cứu thí nghiệm của Trung ương và các trường đại học, phân công đề tài nghiên cứu, nhằm sử dụng phát huy đúng mức lực lượng khoa học kỹ thuật tại thành phố. Coi trọng việc sử dụng, bồi dưỡng, giúp đỡ số cán bộ khoa học kỹ thuật mới giải phóng. Đặc biệt chú ý phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật cho nhân dân, cán bộ, đảng viên đồng thời phát động rộng rãi phong trào quần chúng, nhất là thanh niên công nhân, trí thức phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiến quân mạnh mẽ vào khoa học kỹ thuật.

Chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ cán bộ cho những năm sau năm 1978 đẩy mạnh cách mạng khoa học — kỹ thuật.

IV

CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP, BẢO ĐẢM PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ TẬP THỂ CỦA NHÂN DÂN LAO ĐỘNG

Để thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phải ra sức củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, trước hết là bộ máy chính quyền các cấp để đủ sức làm nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội trong thành phố.

1) Củng cố và tăng cường bộ máy chính quyền từ thành đến phường, xã, thực sự là của dân, do dân, vì dân.

Đảng ta là Đảng cầm quyền thông qua bộ máy Nhà nước cho nên cán bộ được tuyển chọn làm công tác chính quyền phải là những người có ý thức phục vụ nhân dân vô điều kiện, phải biết tuân thủ sự phê bình, góp ý của quần chúng.

Phải dựa vào quần chúng, tích cực thường xuyên kiểm tra, ngăn ngừa và thanh lọc những phần tử xấu trá trộn vào tổ chức chính quyền hoặc những cán bộ mất phẩm chất. Phải tôn trọng sử dụng đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan dân cử, đảm bảo cho đại biểu Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp sắp bầu cử có điều kiện hoạt động thiết thực, thảo luận và biểu quyết các chủ trương, các vấn đề quan trọng của địa phương cấp mình, kịp thời phản ánh đúng đắn ý kiến của quần chúng; hướng dẫn động viên quần chúng hưởng ứng thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, của Nhà nước, thực hiện

quyền giám sát của nhân dân đối với cơ quan chính quyền ở các cấp của thành phố.

Tinh giản bộ máy hành chính, quản lý bên trên bổ sung tăng cường cho quận, huyện, phường, xã, bớt cấp trung gian, bớt đầu mối phụ trách. Trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa, mạnh dạn chọn lọc, bồi dưỡng, giao trách nhiệm cho cán bộ xuất thân từ phong trào cách mạng, gần bó với quần chúng nhân dân tại chỗ. Củng cố các tổ dân phố, các tổ sản xuất, các hợp tác xã tiêu thụ hoặc mua bán, các đơn vị kinh tế xã hội chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa ở cơ sở.

Phải nghiên cứu bãi bỏ một số thủ tục giấy tờ quan liêu, phiền hà, lãng phí thời giờ và tiền bạc của nhân dân. Mỗi cơ quan Nhà nước, mỗi ngành cần có nội quy, nhiệm vụ chức trách rõ ràng, có chế độ tiếp dân. Mỗi cán bộ, nhân viên cũng phải quy định nhiệm vụ, chức trách phân minh đề trên cơ sở đó mà kiểm tra công tác.

Cần tiếp tục phát huy phong trào nhân dân góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, giữ vững chế độ cơ quan chính quyền tự phê bình trước quần chúng, với nội dung được chuẩn bị kỹ, có tác dụng tốt trong nhân dân. Đồng thời phải hướng dẫn nhân dân tự phê bình, góp ý kiến lẫn nhau để giải quyết những vấn đề xảy ra trong nội bộ nhân dân, xây dựng thái độ đúng đắn, làm tròn nghĩa vụ của người dân đối với chính quyền cách mạng.

Phải có kỷ luật nghiêm minh với những cán bộ xấu, móc ngoặc, ăn hối lộ, trộm cắp của công, hoàn toàn đi ngược lại bản chất chính quyền của dân

do dân, vì dân. Khen thưởng, bồi dưỡng, đề bạt kịp thời những cán bộ, nhân viên tốt, tận tụy, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân.

Các cấp phải tích cực thực hiện tốt Nghị quyết 228 của Bộ Chính trị về vấn đề « Bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa » và thông tư số 159 của Thủ tướng Chính phủ nói về vấn đề « Chống bệnh quan liêu giấy tờ, cửa quyền, giảm bớt phiền hà cho nhân dân trong công tác quản lý và phục vụ của các cơ quan Nhà nước.

2) **Củng cố và tăng cường lực lượng quân sự, công an, các cơ quan kiểm sát, tòa án, thanh tra, pháp chế ngày càng vững mạnh, đủ sức bảo vệ thành phố, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội.**

Không ngừng nâng cao cảnh giác cách mạng, giữ vững ý chí tiến công, củng cố quốc phòng toàn dân, ra sức bảo vệ an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội, kiên quyết đập tan mọi âm mưu, hoạt động của các bọn gián điệp, bọn phản động ngóc đầu dậy, sự phản kháng của những phần tử ngoan cố trong giai cấp bóc lột; ra sức ngăn chặn các tội phạm khác, làm cho tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội được ổn định vững chắc hơn,

a) **Quân sự :**

Nhiệm vụ quân đội trong tình hình mới là vừa bảo vệ Tổ quốc vừa tham gia xây dựng kinh tế.

Phải chăm lo xây dựng lực lượng quân sự về mọi mặt, tiến nhanh lên chính quy hiện đại; không ngừng rèn luyện cán bộ, chiến sĩ tư tưởng tiến công, cách mạng không ngừng, tuyệt đối trung thành với Đảng; giáo dục chính trị, nâng cao trình

độ kỹ thuật chiến thuật, rèn luyện quân phong, quân kỷ, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật, xây dựng mạnh lực lượng hạ thứ quân, chú trọng thích đáng lực lượng dân quân du kích phưong, xã, lực lượng tự vệ ở cơ quan, xí nghiệp, bệnh viện, trường học, công trường..., luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ thành phố và tham gia sản xuất, tháo gỡ bom mìn, tự túc một phần lương thực, giúp đồng bào đi xây dựng kinh tế mới, góp phần phục vụ thiết thực công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Phải làm tốt công tác nghĩa vụ quân sự, công tác hậu cần và các mặt công tác phục viên, chuyển ngành, thay quân, quản lý tốt lực lượng dự bị; đảm bảo thi hành các chính sách thương binh, tử sĩ, coi trọng công tác tổng kết chiến tranh chống xâm lược, công tác bảo tồn bảo tàng và xây dựng nghĩa trang liệt sĩ.

b) Công an :

Phần đầu xây dựng lực lượng công an nhân dân trở thành một lực lượng võ trang sắc bén tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân, với Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ những thành quả cách mạng, phải vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, có trình độ khoa học kỹ thuật, có cơ sở quần chúng rộng khắp. Nhưng đồng thời phải giáo dục lực lượng công an hết sức tôn trọng sinh mạng, tài sản và quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

Lực lượng công an vừa là công cụ bạo lực nhưng đồng thời cũng là lực lượng chính trị sắc bén. Cần chống những quan điểm sai lệch nặng về mặt nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên môn mà thoát ly tính

hình chính trị cụ thể, nặng ngành dọc mà xem nhẹ sự lãnh đạo của cấp ủy địa phương. Các cấp ủy có trách nhiệm lãnh đạo, xây dựng, rèn luyện, chăm lo đời sống cho cán bộ, chiến sĩ, nhất là chỗ ăn ở đóng quân của anh em, phải trực tiếp lãnh đạo, và chỉ đạo chặt chẽ lực lượng công an, không ngừng rèn luyện củng cố lực lượng công an về mọi mặt.

Trong hai năm 1977—1978 phải bảo đảm cho tình hình ổn định về an ninh chính trị thêm củng cố vững chắc; đẩy lùi một bước quan trọng và hạn chế đến mức thấp nhất các tệ nạn xã hội khác và các vụ tội phạm hình sự, đặc biệt là các vụ trọng án. Đảm bảo an toàn xã hội nhất là an toàn lao động, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường. Đến năm 1980 sẽ giải quyết một bước cơ bản các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự.

— Phần đầu năm 1977 trên diện một phong trào rộng rãi có 20% đơn vị phường, xã, tổ dân phố có phong trào bảo vệ an ninh và an toàn xã hội của nhân dân khá, đến năm 1978 tiến lên đạt 40%. Đặc biệt phải có phong trào khá trên các địa bàn trọng điểm.

, — Để đạt được các yêu cầu nêu trên, để có một phong trào quần chúng rộng mạnh, tạo được thế áp đảo đối với các loại đối tượng, nhất là ở cơ sở và các địa bàn trọng điểm, phải phát huy cho được sức mạnh tổng hợp của các cơ quan có trách nhiệm và các đoàn thể, phải hình thành khối nội chính, phân công đồng chí thường vụ cấp ủy phụ trách khối này, phải nâng cao hơn nữa trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy.

c) Các ngành kiểm sát, tòa án, thanh tra, pháp chế :

Tăng cường và củng cố các cơ quan kiểm sát, tòa án, thanh tra, pháp chế các cấp để nhanh chóng phát huy sức mạnh và hiệu lực pháp chế xã hội chủ nghĩa, để có đủ khả năng giám sát việc thi hành pháp luật, giải quyết xét xử kịp thời những vụ vi phạm pháp luật Nhà nước, vi phạm các quyền tự do dân chủ và xâm phạm đến quyền lợi của xã hội, của nhân dân; hết sức coi trọng tổ chức và công tác thanh tra nhân dân, tư pháp nhân dân.

— Đưa mọi hoạt động của Nhà nước, của xã hội, mọi hoạt động kinh tế, văn hóa vào nề nếp, khuôn khổ, pháp luật. Trước mắt, cần hệ thống hóa và hướng dẫn thi hành những sắc luật, nghị định, pháp lệnh của Quốc hội và Chính phủ.

— Gấp rút xây dựng nội quy, chức trách, nhiệm vụ, lễ lối làm việc của các cơ quan Nhà nước; điều lệ, luật công đoàn, quy trình, quy tắc cho các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, có khen thưởng thích đáng, kỷ luật nghiêm minh.

— Mọi công dân kể cả cán bộ, nhân viên phải tự giác tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, nhất là cán bộ, đảng viên, phải gương mẫu, coi đó là kỷ luật của Đảng.

— Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến những quyền lợi chính đáng của nhân dân, nhất là quyền ứng cử, bầu cử, quyền lao động, học hành, đi lại, tín ngưỡng... mà Hiến pháp đã quy định.

Mọi người trong thành phố có quyền công dân thì đều có quyền kháng nghị, tố giác, khiếu nại, hoặc thông qua các cơ quan dân cử, các tổ chức đoàn thể phản ánh nguyện vọng chính đáng và thực hiện trách nhiệm kiểm tra, giám sát của mình

đối với chính quyền. Các Cơ quan Nhà nước phải đảm bảo quyền lợi đó cho bất cứ người công dân nào trong thành phố.

3) Phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể quần chúng trong việc thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

Quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động chẳng những thực hiện chủ yếu bằng Nhà nước mà còn thực hiện bằng đoàn thể quần chúng là người thay mặt cho nhân dân tham gia quản lý kinh tế, đời sống và xã hội. Cùng với việc củng cố chính quyền, phải chú trọng phát triển, củng cố tổ chức, phát huy tác dụng của các đoàn thể, vai trò của Mặt trận, tạo điều kiện cho cán bộ Mặt trận và đoàn thể vừa tham gia thiết thực vào công tác chính quyền vừa đảm bảo công tác dân vận.

Cần nhận rõ mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý và nhân dân làm chủ. Đoàn thể là một tổ chức rộng rãi của quần chúng, tập hợp quần chúng tiến bộ, phải có vị trí xứng đáng trong hệ thống chuyên chính vô sản, tham gia mọi mặt quản lý xã hội, cần có những quy chế cụ thể về quyền làm chủ của nhân dân trong từng lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, cả trong sản xuất và lưu thông phân phối.

V

PHÁT HUY VAI TRÒ NÒNG CỐT CỦA CÁC ĐOÀN THỂ, ĐẦY MẠNH PHONG TRÀO HÀNH ĐỘNG CÁCH MẠNG SÔI NỔI, SÂU RỘNG VÀ LIÊN TỤC CỦA CÁC TẦNG LỚP QUẦN CHÚNG

Trong giai đoạn cách mạng mới, công tác dân vận, mặt trận phải nhằm mục tiêu vận động quần

chúng các giới thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng : đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Yêu cầu là phải duy trì, bồi dưỡng, phát huy phong trào quần chúng hiện nay, từng bước đưa lên thành cao trào, trung tâm là phong trào lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đây là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IV, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ nhất.

Muốn tạo được một phong trào cách mạng sâu rộng và liên tục, không có con đường nào khác là hoạt động quần chúng, mà nội dung phát động chủ yếu là phát huy cao độ quyền làm chủ tập thể của quần chúng trước hết là nhân dân lao động.

a) Công nhân

Ra sức xây dựng giai cấp công nhân thành phố không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng, xứng đáng với vai trò giai cấp tiên phong lãnh đạo cách mạng. Tạo điều kiện cho giai cấp công nhân thật sự làm chủ tập thể nhà máy, tham gia tích cực và có hiệu quả vào việc quản lý xí nghiệp, quản lý kinh tế, quản lý xã hội.

Công đoàn có nhiệm vụ giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa, ý thức làm chủ tập thể, tinh thần tự lực tự cường, ra sức khắc phục khó khăn, cần kiệm xây dựng đất nước, thái độ lao động mới, tác phong đại công nghiệp, nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật, nghiệp vụ, giáo dục những công nhân mới giải phóng thành công nhân xã hội

chủ nghĩa. Có kế hoạch đào tạo từ trong công nhân những cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý giỏi và các loại cán bộ khác. Tổ chức phong trào thi đua lao động sản xuất, tiết kiệm, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất, hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước. Phát động công nhân tham gia cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh, tiêu thủ công nghiệp. Tham gia quản lý xí nghiệp, kiểm tra quá trình sản xuất, sử dụng nguyên vật liệu, phân phối thành phẩm đúng chính sách, chế độ của Nhà nước. Công đoàn cùng Nhà nước chăm lo đời sống của công nhân, viên chức, bảo đảm các quyền lợi chính đáng về lao động, học tập, điều kiện ăn ở, nghỉ ngơi, phúc lợi tập thể v.v..., kể cả công nhân trong xí nghiệp quốc doanh và tư doanh.

Tổ chức Công đoàn cần được nhanh chóng mở rộng để thu hút đông đảo công nhân tham gia, nhất là công nhân công nghiệp. Các tổ chức Công đoàn cơ sở phải được củng cố để đủ sức tự động công tác. Cần tổ chức Công đoàn cấp phường để thu hút các thành phần công nhân, lao động không thuộc diện xí nghiệp, cơ quan, bệnh viện, trường học, cửa hàng. Gấp rút đào tạo cán bộ công đoàn về mọi mặt.

b) Nông dân :

Trong hai năm tới phải tạo ra được một phong trào nông dân vùng ven thi đua làm thủy lợi, khai hoang phục hóa, tăng vụ thâm canh, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và đi vào con đường làm ăn tập thể (và vào nông trường quốc doanh) theo hướng đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Nông hội phải được xây dựng và củng cố để thu hút đông đảo nông dân lao động ; giáo dục, nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ý thức làm chủ tập thể và hợp tác hóa nông nghiệp là con đường duy nhất để đưa nông thôn tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Vận động tổ chức nông dân làm ăn tập thể bằng các hình thức tổ đoàn kết sản xuất, tập đoàn sản xuất, tiến lên hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

Nông hội phải phối hợp với chính quyền chỉ đạo thực hiện tốt chính sách ruộng đất của Đảng, xóa bỏ triệt để mọi tàn dư bóc lột của chế độ thực dân phong kiến về ruộng đất, tô tức và các hình thức bóc lột khác, giải quyết có tình có lý, trên tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau các vụ tranh chấp ruộng đất trong nội bộ nông dân. Nhanh chóng tập hợp đại bộ phận nông dân (khoảng 80%) vào tổ chức Nông hội, đồng thời củng cố tổ chức Nông hội từ cấp thành đến cơ sở.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh :

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phải được xây dựng và củng cố vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xứng đáng là trường học cộng sản chủ nghĩa của tuổi trẻ, cánh tay đắc lực và đội hậu bị tin cậy của Đảng trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đoàn phải giáo dục, rèn luyện thanh niên một cách toàn diện trong thực tế đấu tranh cách mạng, phát huy những truyền thống tốt đẹp của thanh

niên, tăng cường giáo dục thanh niên về nhân sinh quan cách mạng, về lý tưởng cao đẹp (sống để làm gì, đấu tranh cho mục đích gì), về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, « sống chiến đấu, lao động, học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại », về những quan điểm cơ bản như lao động, phục vụ nhân dân, làm chủ tập thể, về nếp sống văn minh, lành mạnh, có tổ chức, kỷ luật. Trên cơ sở đó, đẩy mạnh phong trào thanh niên tiến quân vào lao động sản xuất, vào khoa học kỹ thuật, vào việc cải tạo và xây dựng một cuộc sống mới văn minh, lành mạnh, vui tươi, tiến lên thành một cao trào thanh niên xây dựng chủ nghĩa xã hội với quy mô ngày càng lớn, tổ chức chặt chẽ, khoa học, thu hút đại bộ phận thanh niên, cả bộ phận thanh niên chậm tiến. Quan tâm đến quyền lợi của tuổi trẻ, điều kiện lao động, học tập, hoạt động văn hóa, thể dục thể thao v.v...

Cần củng cố, phát triển Đoàn cả về số lượng và chất lượng. Trong hai năm tới, cố gắng tập hợp khoảng 80% quần chúng thanh niên vào tổ chức, phát triển Đoàn gấp 2 lần, xây dựng các chi đoàn tự động công tác ở cơ sở. Phải mạnh dạn đề bạt và đào tạo hàng loạt cán bộ nẩy nở từ phong trào hành động cách mạng của thanh niên, nhất là thanh niên công nhân trong phong trào sản xuất, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất, thanh niên nông dân tiên tiến trong phong trào sản xuất và cải tạo nông thôn theo hướng xã hội chủ nghĩa.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm phụ trách *Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Đội Nhi đồng Hồ Chí Minh*. Cần

giáo dục tốt thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy ; hướng dẫn tốt việc học tập trong trường và sinh hoạt ngoài trường của các em, nhất là sinh hoạt Đội và sinh hoạt câu lạc bộ.

d) Hội Liên hiệp phụ nữ :

Hội Liên hiệp phụ nữ cần giáo dục các tầng lớp phụ nữ về vai trò và trách nhiệm của người phụ nữ đối với Tổ quốc, xã hội gia đình, vai trò và trách nhiệm của người phụ nữ trong đấu tranh cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong xây dựng gia đình văn hóa mới, nâng cao ý thức làm chủ tập thể, thực hiện nam nữ bình đẳng.

Công tác của Hội trong 2 năm tới nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IV (phần công tác phụ nữ) là phát động mạnh mẽ phong trào phụ nữ thực hiện khẩu hiệu « giỏi việc nước, đảm việc nhà », phát huy lực lượng và khả năng của phụ nữ trong mọi hoạt động xã hội, trong quản lý kinh tế, văn hóa, quản lý Nhà nước, cụ thể là đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, vận động một bộ phận tiểu thương chuyển sang lao động sản xuất, phát huy vai trò của phụ nữ trong các tổ chức phân phối lương thực, thực phẩm, góp phần chăm sóc và cải thiện bữa ăn hàng ngày của nhân dân lao động. Mặt khác tích cực vận động phong trào sinh đẻ có kế hoạch, đẩy mạnh phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình văn hóa mới.

Đảng và chính quyền các cấp cần thực hiện đúng chính sách quan tâm giải quyết tốt các quyền lợi

thiết thực của phụ nữ nhằm tạo điều kiện để chị em làm tròn trách nhiệm người công dân và chức trách cao quý của người mẹ.

Kiên toàn tổ chức Hội các cấp, nâng cao chất lượng cán bộ và hội viên, đi đôi với phát triển Hội, tập hợp khoảng 80% phụ nữ vào các tổ chức do Hội làm nòng cốt, nhanh chóng đào tạo cán bộ trẻ, xuất thân từ phong trào để bổ sung ban chấp hành các cấp và tham gia hoạt động của các ngành.

đ) Trí thức :

Quan tâm giáo dục, bồi dưỡng những cán bộ khoa học kỹ thuật làm việc dưới chế độ cũ, giúp anh chị em mau chóng trở thành những người trí thức xã hội chủ nghĩa, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội. Tích cực sử dụng, phát huy khả năng của trí thức (cả trí thức cách mạng và trí thức mới giải phóng) trong mọi hoạt động kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, tạo mọi điều kiện thuận lợi về vật chất và tinh thần để anh chị em tập trung nghiên cứu giải quyết những khó khăn trước mắt (như nguyên liệu, thiết bị phụ tùng thay thế trong công nghiệp, giống mới, phân bón trong nông nghiệp) và yêu cầu lâu dài của thành phố.

e) Tôn giáo :

Cần làm cho đồng bào các tôn giáo hiểu rõ chính sách đại đoàn kết, chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng trước sau như một của Đảng và Mặt trận là : « Đoàn kết tất cả những người yêu nước và tiến bộ trong các tôn giáo, đoàn kết đồng bào có đạo và không có đạo để cùng nhau xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc ». Nhưng

đồng thời chính quyền cách mạng kiên quyết chống những hoạt động lợi dụng tôn giáo làm hại đến lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Cần kiên trì đi sâu gỡ những mặc cảm, tị hiềm, nhất là trong đồng bào Thiên chúa giáo di cư, bằng những công tác thiết thực, chăm sóc đến đời sống và lợi ích của đồng bào. Đưa đồng bào tin đồ các tôn giáo tham gia vào các tổ chức giai cấp và giới (Công đoàn, Nông hội, Thanh niên, Phụ nữ v.v...) để qua đó làm sáng tỏ các chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng đối với họ, đồng thời tạo điều kiện cho họ đóng góp vào công việc chung.

g) Các dân tộc, nhất là đối với đồng bào Hoa :

Đảng ta coi quyền lợi và nghĩa vụ của đồng bào Hoa như quyền lợi và nghĩa vụ của người Việt. Đồng thời có chiều cố đến đặc điểm dân tộc của người Hoa nhằm động viên mọi yếu tố tích cực trong đồng bào Hoa, hăng hái tham gia vào công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cần giáo dục công nhân lao động người Hoa ý thức giai cấp để họ mạnh dạn đấu tranh chống mặt xấu, tiêu cực của giai cấp tư sản.

Trên nền tảng khối liên minh công nông, Mặt trận Dân tộc Thống nhất của thành phố trong giai đoạn mới có nhiệm vụ đoàn kết các tầng lớp, tôn giáo, dân tộc, làm thành một khối thống nhất ý chí và hành động, phát huy nhiệt tình cách mạng và tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân, động viên mọi tầng lớp nhân dân thi đua thực hiện

phương hướng nhiệm vụ 5 năm 1976-1980 và nhiệm vụ, mục tiêu 2 năm 1977-1978 của thành phố.

Các cấp ủy Đảng và chính quyền cần khắc phục tình trạng coi nhẹ công tác mặt trận và dân vận, sử dụng các đoàn thể quần chúng như những công cụ của chính quyền.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận và mặt trận, sắp tới sẽ thành lập Ban Dân vận và Mặt trận cấp Thành trực thuộc Thành ủy ; ở cấp quận, huyện cần phân công ủy viên thường vụ Quận, Huyện ủy phụ trách, có một số cán bộ giúp việc. Ở các phường, xã và cấp tương đương, phân công ủy viên thường trực hoặc cấp ủy viên phụ trách. Các đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách công tác dân vận và mặt trận phải chuyên trách hoặc dành phần lớn thì giờ để làm công tác đó.

VI

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, NÂNG CAO NĂNG LỰC TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ CẢI TIẾN LỀ LỐI LÀM VIỆC

Đảng bộ ta sau hai năm hòa bình xây dựng đã trưởng thành về cả số lượng và chất lượng, có những ưu điểm lớn, cơ bản, nhưng cũng còn nhiều khuyết nhược điểm, đáng chú ý nhất là công tác tư tưởng, công tác tổ chức, đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Trong công tác tổ chức, vấn đề *chỉ bộ, cán bộ và tổ chức thực hiện* là ba khâu cần được quan tâm hơn cả.

1) Về công tác tư tưởng:

a) Trong hai năm tới, trước hết phải tạo được sự

chuyên biến sâu sắc trong nhận thức tư tưởng của cán bộ, đảng viên về tình hình và nhiệm vụ mới được vạch ra trong Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ nhất. Làm cho cán bộ và đảng viên quán triệt tinh thần và nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần này là Nghị quyết cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội; nhất trí cao với toàn bộ phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của Đại hội đã vạch ra, biến Nghị quyết Đại hội thành hành động cụ thể, thành phong trào cách mạng sôi nổi liên tục của quần chúng. Cán bộ, đảng viên phải là những người đi đầu, xung phong gương mẫu lôi kéo quần chúng quyết tâm thực hiện cho kỳ được những chỉ tiêu của Đại hội vạch ra.

Muốn vậy, việc phổ biến Nghị quyết của Đại hội phải được tiến hành bằng một đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt có tính chất *chỉnh huấn trong nội bộ Đảng*. Trong đợt này phải giải quyết thật sâu sắc những vấn đề về quan điểm, lập trường trong việc đánh giá tình hình đã qua và nhận thức những nhiệm vụ, mục tiêu sắp tới của Đảng bộ. Phải kiểm điểm, phê phán mọi tư tưởng và hành động ngăn cản bước tiến lên của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời xây dựng những quan điểm, tư tưởng đúng đắn, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng.

b) Phải thường xuyên giáo dục cho cán bộ, đảng viên thấm nhuần phương hướng tư tưởng đã

được Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng vạch ra :

« Phải kiên quyết khắc phục tư tưởng tiểu tư sản mà biểu hiện phổ biến về mặt chính trị là sự dao động, hữu khuynh và « tả » khuynh, mà hữu khuynh là chủ yếu ; về mặt ý thức là chủ nghĩa cá nhân dưới nhiều màu sắc ; về mặt phương pháp là chủ nghĩa chủ quan, một chiều. Phải kiên quyết đấu tranh chống mọi ảnh hưởng của tư tưởng tư sản và những tàn dư tư tưởng phong kiến trong cán bộ, đảng viên ».

Phải nâng cao đạo đức phẩm chất, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, lấy gương cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư của Hồ Chủ tịch để giáo dục rèn luyện đảng viên, làm cho mỗi đảng viên thực sự tiêu biểu là con người mới xã hội chủ nghĩa. Phải ngăn chặn, đẩy lui hạn chế đến mức thấp nhất tình hình cán bộ, đảng viên thoái hóa về phẩm chất đạo đức, chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, như : tham ô, móc ngoặc, công thần địa vị, tự tư tự lợi, hưởng lạc, thiếu gương mẫu trong công tác và cuộc sống. Chống tư tưởng và tác phong quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, cửa quyền, tự do tùy tiện, bản vị, cục bộ, thiếu tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa đã gây nhiều trở ngại cho việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng và kế hoạch của Nhà nước.

Các nội dung trên đây cần phải được đưa ra kiểm điểm trong các cấp ủy Đảng, trong chi bộ. Sinh hoạt chi bộ hàng tháng, ba tháng, ngoài kiểm điểm công tác lãnh đạo, có phần tự phê bình và phê bình của đảng viên, của cấp ủy viên ; xây

dựng việc này thành nề nếp thường xuyên. Quận ủy, Thành ủy 6 tháng kiểm điểm công tác lãnh đạo một lần. Mỗi năm có một đợt kiểm điểm tự phê bình của cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ: song song với sinh hoạt trên, phát động phong trào quần chúng giám sát, kiểm tra tư cách cán bộ, đảng viên, kiểm tra các hoạt động của Nhà nước.

Chi bộ cơ quan phải được chấn chỉnh, sinh hoạt có nề nếp và thực hiện đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình. Bất cứ cán bộ cấp nào cũng phải sinh hoạt chi bộ theo đúng điều lệ Đảng đã quy định.

2) Về công tác tổ chức : Cần ra sức củng cố và kiện toàn hệ thống chuyên chính vô sản ở các cấp, nhất là cấp cơ sở và quận, huyện.

a) Đối với cấp cơ sở : Xây dựng củng cố chi bộ là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác củng cố xây dựng Đảng.

Củng cố chi bộ phải gắn liền với việc củng cố bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng ở cơ sở, bảo đảm xây dựng ở cơ sở một cơ cấu tổ chức vững mạnh phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương. Ngoài chi bộ phường, xã phải hết sức quan tâm, cần chú ý củng cố các loại chi bộ : xí nghiệp, bệnh viện, trường học, cửa hàng, công ty, trạm, trại, hợp tác xã, đặc biệt là chi bộ xí nghiệp. Cần xác định rõ nhiệm vụ chính trị của từng loại chi bộ trong giai đoạn mới. Chi bộ, Đảng ủy cơ sở phải có khả năng lãnh đạo toàn diện : lãnh đạo chính quyền, quản lý kinh tế, quản lý xã hội, vận động quần chúng phát huy quyền làm chủ tập thể của mình,

chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Cần tăng cường sự chỉ đạo của Quận ủy đối với cơ sở, phấn đấu nâng cơ sở yếu lên từng bước. Phân công từng Quận ủy viên chịu trách nhiệm giúp đỡ từng phường, xã; điều chỉnh đảng viên cho những cơ sở trọng yếu và phức tạp. Nhanh chóng hình thành hạt nhân lãnh đạo ở các cơ sở chưa có cơ sở Đảng. Đối với các tổ chức Đảng của các ngành Trung ương giao về địa phương, cần làm tốt việc tiếp nhận, có kế hoạch sắp xếp lại tổ chức, giảm bớt đầu mối, đưa một số cơ sở về quận, huyện và tiến hành ngay việc quản lý đảng viên. Mở ngay các lớp huấn luyện, tập huấn ngắn ngày để bồi dưỡng năng lực lãnh đạo của các Đảng ủy, chi ủy, đặc biệt các bí thư chi bộ.

Cần tinh gọn bộ máy bên trên, tăng cường một số cán bộ có năng lực và phẩm chất tốt của cấp thành và quận, huyện cho cơ sở. Quan tâm hơn nữa đời sống, chế độ lương bổng và phụ cấp đối với cán bộ cơ sở, nhằm giúp cán bộ cơ sở có điều kiện phát huy tinh thần và khả năng công tác hơn.

Thông qua các phong trào cách mạng của quần chúng mà xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền và đoàn thể quần chúng vững mạnh. Không thể thừa nhận bất cứ một chi bộ nào tốt mà ở đấy sản xuất không lên, năng suất lao động không tăng, nghĩa vụ đối với Nhà nước không hoàn thành, quyền làm chủ tập thể của quần chúng bị xâm phạm, đời sống quần chúng về mọi mặt

không được cải thiện, những nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt nội bộ không được thực hiện tốt.

b) Đối với cấp quận, huyện: Phải kiện toàn cấp quận, huyện đủ sức lãnh đạo toàn diện, nhất là khâu lãnh đạo quản lý kinh tế, đưa phong trào cách mạng của quần chúng ở địa phương liên tục tiến lên. Các ban ngành cấp Thành có trách nhiệm xây dựng, củng cố ngành chuyên môn của mình ở quận, huyện để hình thành đồng bộ bộ máy ở các quận, huyện, nhất là bộ máy quản lý kinh tế. Mạnh dạn đề bạt cán bộ tại chỗ, trẻ, có triển vọng ở cơ sở vào cơ quan lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể cấp quận huyện.

c) Đối với cấp Thành:

Vấn đề mấu chốt trong cải tiến sự lãnh đạo của Thành ủy là bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, tập trung thống nhất và toàn diện, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giải quyết kịp thời các vấn đề đặt ra ở cơ sở, từng thời gian cần chỉ cho bên dưới trọng tâm công tác và tổ chức việc phối hợp giữa các ngành cấp Thành, giúp Quận và cơ sở thực hiện các mặt công tác, có kế hoạch, có sơ kết tổng kết rút kinh nghiệm.

Thành ủy, Ủy ban, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng Phó ban ngành mỗi tuần dành ít nhất hai ngày đi cơ sở thuộc ngành mình phụ trách. Thành lập đội công tác Chi bộ để giúp Thành ủy kịp thời nắm tình hình chỉ đạo sát cơ sở.

Kiện toàn các Ban chuyên môn của Đảng đã có, hình thành thêm Ban Nông thôn, Ban Dân vận, Mặt trận v.v... xây dựng cho Thành ủy có được một bộ tham mưu có năng lực phát hiện tình hình và

đề xuất chủ trương trong mọi lĩnh vực hoạt động, nhất là về kinh tế, văn hóa, vận động quần chúng và xây dựng Đảng.

Chấn chỉnh hệ thống thông tin và chế độ báo cáo giúp Thành ủy và Ủy ban nắm tình hình kịp thời, chính xác và có hệ thống. Đồng thời Thành ủy có trách nhiệm thông báo tình hình thường xuyên cho các quận, huyện, ban, ngành để giúp các nơi nắm được tình hình chung mà chủ động điều khiển công việc.

3) Về công tác quản lý, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ :

a) Trên cơ sở đội ngũ cán bộ hiện có, bố trí lại những trường hợp chưa hợp lý, phát huy tốt khả năng của cán bộ : cán bộ trưởng thành từ trong phong trào, từ các nơi đến, cán bộ cũ và mới, kể cả cán bộ mới giải phóng, già và trẻ, đồng thời quy hoạch và có kế hoạch đào tạo cán bộ kịp thời đáp ứng yêu cầu trước mắt và sau này

b) Phân loại cán bộ, đảng viên, có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng sát với từng loại. Lựa chọn những phần tử ưu tú xuất thân từ thành phần cơ bản, trưởng thành qua các phong trào quần chúng để đào tạo hàng loạt cán bộ mới, trẻ, nữ, bổ sung vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý của Đảng, chính quyền và đoàn thể từ Thành đến cơ sở, nhằm đảm bảo tính kế thừa và liên tục trong đội ngũ cán bộ thành phố. Bằng phương pháp tập huấn, kèm cặp, giao công tác, kiểm điểm và nhất là thực hiện nghiêm chỉnh chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng để đào tạo và bồi dưỡng số cán bộ đảng viên tại chức. Phát động một phong trào tự

học, học tập tại chức, bắt buộc cán bộ, đảng viên phải học hết cấp II, phần đầu mỗi năm phải lên được một lớp.

c) Thẩm tra số đảng viên mới kết nạp từ năm 1974 đến nay theo chỉ thị số 235 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết 228 của Bộ Chính trị về việc chống tệ nạn tham ô, móc ngoặc, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, kiên quyết thanh lọc, đưa ra khỏi Đảng những phần tử xấu, cơ hội, thoái hóa, biến chất. Những trường hợp sai phạm đã được phát hiện, phải tiến hành thẩm tra, kiểm điểm, kết luận và xử lý không để dây dưa kéo dài. Những nơi mất đoàn kết nội bộ, cần phải có kết luận xử lý thích đáng. Trong 2 năm về cơ bản giải quyết xong các vấn đề còn tồn tại về chính trị trong cán bộ trung sơ cấp, các cấp ủy viên cơ sở. Trong 5 năm cơ bản giải quyết xong cán bộ cơ sở còn lại và đảng viên. Số đảng viên lớn lên từ phong trào, trải qua tù đày dưới chế độ cũ, hoặc đứt liên lạc cần được thẩm tra kết luận rõ, phải được bồi dưỡng giúp đỡ đúng mức.

Để đảm bảo thực hiện điều này cần thiết phải thành lập một bộ phận chuyên trách gồm có : Ban Tổ chức, Ban Kiểm tra, Ban Bảo vệ Đảng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy.

4) Có kế hoạch hướng dẫn *phát triển đảng viên mới* nhằm vào các phần tử ưu tú trong Đoàn Thanh niên Cộng sản, công nhân trực tiếp sản xuất, nông dân tiên tiến, trí thức xã hội chủ nghĩa đã qua rèn luyện, thử thách trong các phong trào và phải đưa ra quần chúng nhận xét góp ý kiến.

Trong hai năm tới, phải nâng tỷ lệ đảng viên thành phần công nhân trong Đảng lên trên dưới 15%, và chủ yếu là công nhân trẻ trực tiếp sản xuất.

Cần kiện toàn các ban làm công tác xây dựng Đảng và các bộ phận tổ chức cán bộ của các ngành, các hệ thống trường Đảng, trường chuyên môn, nghiệp vụ các cấp để đủ sức giúp cấp ủy thực hiện tốt các nhiệm vụ trên.

5) Phải cách mạng trong cách làm việc :

— Phải giản chính bộ máy cấp Thành, Quận, Huyện, nhất là bộ máy hành chính để vừa gọn nhẹ bộ máy quản lý bên trên vừa chọn lựa một số cán bộ có năng lực tăng cường cho cơ sở, nhất là phường, xã. Giảm bớt thủ tục giấy tờ, hội nghị, để tạo điều kiện cho cán bộ các cấp đi xuống cơ sở, giúp cơ sở giải quyết công việc tại chỗ và sâu sát quần chúng.

— Từ đây đến cuối năm 1977, phải đưa việc đi xuống cơ sở vào nề nếp, có nội dung, trước hết các cấp ủy và thủ trưởng các ban, ngành phải gương mẫu thực hiện. Phải tổ chức sắp xếp hợp lý để không ảnh hưởng đến công việc của từng cơ quan, đồng thời tránh gây khó khăn và bị động cho cơ sở.

Để có một cách làm việc càng ngày càng đi vào nề nếp, khoa học, phải quy định thành chế độ về một số hoạt động như : chế độ hội nghị, chế độ báo cáo, thỉnh thị, học tập, phê bình và tự phê bình v.v...



Các biện pháp công tác trên đây là một thể thống nhất nhằm bảo đảm thực hiện phương hướng,

nhiệm vụ, mục tiêu 5 năm (1976 — 1980) nhất là nhiệm vụ, mục tiêu 2 năm 1977 — 1978 của thành phố.

Đảng bộ và nhân dân thành phố ta đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chúng ta quyết cải tạo và xây dựng thành phố ta thành một thành phố công nghiệp xã hội chủ nghĩa, có cơ cấu kinh tế công — nông nghiệp hiện đại, có quốc phòng vững mạnh, có văn hóa, khoa học và kỹ thuật tiên tiến, có cuộc sống văn minh và hạnh phúc, xứng đáng với vị trí là thành phố của cả nước, xứng đáng với danh dự được mang tên Bác Hồ vĩ đại.

Nhiệm vụ trên đây hết sức nặng nề, nhưng rất vẻ vang. Con đường đi tới của thành phố ta không chỉ có thuận lợi mà còn nhiều khó khăn phức tạp, song chúng ta có đủ những cơ sở, khả năng vượt qua được mọi khó khăn và giành được thắng lợi ngày càng to lớn hơn.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên hãy nỗ lực vươn lên ngang tầm và với vai trò nhiệm vụ, phát huy những ưu điểm, kiên quyết khắc phục những thiếu sót, nhược điểm, không ngừng học tập và rèn luyện, luôn luôn trao dồi đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực công tác, nâng cao vai trò người chiến sĩ tiên phong, một lòng một dạ phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân, thật sự là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Đại hội kêu gọi toàn thể đồng bào thành phố : công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, trí thức và các tầng lớp nhân dân, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và công an nhân dân hãy chuyển chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu

cứu nước thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong lao động, sáng tạo xây dựng, phát huy tinh thần tự lực tự cường, đập bằng mọi trở ngại khó khăn, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hãy đẩy lên một cao trào hành động cách mạng sôi nổi, tràn ngập khí thế tiến công, nhằm thực hiện thắng lợi cao nhất Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ IV và Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần này.